



Australian Government

Department of Families, Community Services
and Indigenous Affairs



Special Disability Trust
Ủy Thác Khiếm Tật Đặc Biệt Sắp
xếp, giải quyết các vấn đề
Getting Things Sorted
Hoạch Định cho Tương Lai: Những
Người Bị Khiếm Tật

Cải thiện đời sống của người dân Úc



Australian Government

**Department of Families, Community Services
and Indigenous Affairs**

Ủy Thác Khiếm Tật Đặc Biệt Sắp xếp, giải quyết các vấn đề

**Hoạch Định cho Tương Lai:
Những Người Bị Khiếm Tật**

Cải thiện đời sống của người dân Úc

© Commonwealth of Australia 2007

ISBN: 978 1 921130 84 7

Tài liệu này có tác quyền. Quý vị có thể in lại toàn bộ hoặc từng phần tập sách này với điều kiện phải ghi nguồn tài liệu và không được bán hoặc sử dụng cho mục đích thương mại. Sử dụng cho những mục đích khác với những mục đích đã được nêu trên phải có giấy cho phép trước của Liên Bang Úc qua Cơ Quan Quản Trị Bản Quyền Liên Bang, Bộ Tư Pháp.

Những yêu cầu và thắc mắc về việc xin in lại và tác quyền có thể gửi về Cơ Quan Quản Trị Bản Quyền Liên Bang, Bộ Tư Pháp, Robert Garran Offices, National Circuit, Canberra ACT 2600 hoặc chuyển tới <http://www.ag.gov.au/cca>

Mục Lục

| | |
|---|----|
| Phần giới thiệu | 1 |
| Tập tài liệu này bàn về những vấn đề gì? | 1 |
| Trước khi dùng tập tài liệu này | 1 |
| Những nét đại cương của tập tài liệu này..... | 2 |
| Vài nét về cách thức biên soạn tập tài liệu này | 2 |
| Phần 1: Thông tin cần yếu về ủy thác và di chúc | 5 |
| Người được ủy thác phải làm gì?..... | 6 |
| Người được ủy thác có những quyền hạn gì? | 6 |
| Người thừa hưởng có những quyền hạn gì? | 7 |
| Ủy thác được đánh thuế như thế nào?..... | 7 |
| Có những chi phí khác trong việc duy trì ủy thác không?..... | 8 |
| Phần 2: Ủy thác khiếm tật đặc biệt và an sinh xã hội: Những qui tắc tổng quát và những đặc nhượng cho ủy thác khiếm tật đặc biệt | 9 |
| Tổng quát..... | 9 |
| Những đặc nhượng dành cho ủy thác khiếm tật đặc biệt..... | 9 |
| Những đặc nhượng dành cho người bị khiếm tật trầm trọng | 10 |
| Trắc nghiệm lợi tức..... | 10 |
| Trắc nghiệm tài sản | 10 |
| Những đặc nhượng dành cho thân nhân gần gũi trong gia đình của người bị khiếm tật trầm trọng..... | 11 |
| Đặc nhượng về tặng dử..... | 11 |
| Chi tiết về các qui tắc của ủy thác khiếm tật đặc biệt..... | 12 |
| Người bị 'khiếm tật trầm trọng' là người như thế nào? | 13 |
| Người bị khiếm tật trầm trọng có thể có nhiều hơn một ủy thác khiếm tật đặc biệt không? | 13 |
| Những 'nhu cầu hợp lý về chăm sóc và chỗ ở' là gì? | 13 |
| Ủy thác có thể trả tiền cho các thân nhân cung cấp dịch vụ cho người khiếm tật không? | 14 |
| Làm sao tôi có thể lo liệu cho những thứ ngoài sự chăm sóc và chỗ ở? | 14 |
| Có phải ủy thác nào cũng hội đủ điều kiện để trở thành một ủy thác khiếm tật đặc biệt không? | 15 |
| Ai có thể là người được ủy thác của một ủy thác khiếm tật đặc biệt? | 15 |
| Có những giới hạn nào về những tặng dử cho ủy thác khiếm tật đặc biệt không? | 16 |
| Điều gì xảy ra nếu các qui tắc không được tuân thủ? | 16 |
| Điều gì xảy ra nếu một ủy thác khiếm tật đặc biệt thôi không còn là một ủy thác như vậy nữa? | 16 |
| Vâng, tôi đã nghiên cứu tất cả những qui tắc này. Tôi có nên thiết lập một ủy thác khiếm tật đặc biệt hay không?..... | 17 |
| Phần 3: Mẫu chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt | 19 |
| Mẫu chứng thư cho ủy thác khiếm tật đặc biệt | 20 |
| Phần 4: Lời cuối | 43 |
| Về các tác giả | 43 |

Phần giới thiệu

Tập tài liệu này bàn về những vấn đề gì?

Gia đình của những người khiếm tật, nhất là cha mẹ, thường hỏi 'Việc gì xảy ra khi tôi không có thể lo được nữa?' Lúc nào chăm lo quyền lợi cho người khiếm tật cũng có thể là một việc làm khó khăn, nhưng sắp xếp mọi thứ để chuẩn bị cho tương lai lại còn có thể khó hơn nữa.

Tập tài liệu này và một tập tài liệu khác nhan đề *Hoạch Định cho Tương Lai - Người Khiếm Tật* có mục đích làm cho mọi thứ đơn giản hơn bằng cách giải thích các lựa chọn sẵn có. Tập tài liệu này vẫn tất bật bàn về việc hoạch định cho tương lai, chú trọng tới những vấn đề khiếm tật nói chung và cách thức các gia đình có thể dùng ủy thác để lo liệu cho những thân nhân bị khiếm tật. Tập sách cũng giải thích cách thức mà những khoản đặc nhượng về những trợ cấp lợi tức mới (tiền an sinh xã hội và tiền cựu chiến binh) cho **ủy thác khuyết tật đặc biệt** có thể góp phần vào việc lo liệu cho thân nhân bị khiếm tật trầm trọng.

Trước khi sử dụng tập tài liệu này

Những thông tin về trợ cấp lợi tức trong tập tài liệu này có áp dụng được cho trường hợp của quý vị, hoặc cho người khiếm tật hay không đều tùy thuộc vào việc quý vị hoặc người khiếm tật có hội đủ điều kiện để hưởng trợ cấp lợi tức của Centrelink hoặc của Bộ Cựu Chiến Binh (BCCB) hay không. Trước khi thành lập ủy thác khiếm tật đặc biệt, quý vị cần phải kiểm chứng với Centrelink hoặc BCCB xem người mà quý vị định thiết lập ủy thác để người đó thừa hưởng có bị 'khiếm tật trầm trọng' theo đúng như yêu cầu của các qui tắc về ủy thác khiếm tật đặc biệt không (xem trang 13). Trong trường hợp người khiếm tật không đạt đúng tiêu chuẩn của định nghĩa 'khiếm tật trầm trọng', họ sẽ không hội đủ điều kiện hưởng các đặc nhượng về những trợ cấp lợi tức.

Tập tài liệu này quảng diễn thêm những thông tin trong tập *Hoạch Định cho Tương Lai - Người Khiếm Tật*. Bạn nên đọc tập tài liệu này trước bởi vì tập tài liệu này sẽ:

- ▶ xem xét những lựa chọn liên quan đến việc hoạch định gia sản và lo liệu cho tương lai của một người có nhu cầu hỗ trợ cao, bao gồm cách thức bắt đầu quá trình hoạch định cho tương lai và làm thế nào để thực hiện kế hoạch đó;
- ▶ khảo sát những vấn đề có thể xảy ra cho cả cá nhân lẫn gia đình khi quyết định cách thức thực hiện kế hoạch, kể cả việc làm thế nào để có được sự cố vấn luật pháp và tài chánh;
- ▶ cung cấp thông tin liên quan tới các lựa chọn sự giám hộ, chỗ cư trú và sự chăm sóc có ảnh hưởng thế nào tới những điều quý vị làm; và
- ▶ cho biết những yểm trợ và những nơi liên lạc để quý vị có thêm thông tin.

Tập tài liệu này chỉ đưa ra những thông tin tổng quát. Thông tin sẽ có những ảnh hưởng gì sẽ tùy theo tình trạng của quý vị. Những phần nào trong thông tin này sẽ được áp dụng nhiều nhất hoặc quan trọng nhất sẽ thay đổi đáng kể tùy theo từng gia đình. Mỗi người bị khiếm tật trầm trọng có những mức độ khả năng khác nhau và cần phải được xem xét. Những tài nguyên sẵn có, và những ý kiến của các thân nhân và của người khiếm tật, sẽ khác biệt cho mỗi trường hợp.

Quý vị không nên sao chép mẫu ‘chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt’ ở phần 3 mà chưa được sự cố vấn chuyên môn về luật pháp, kế toán hoặc kế hoạch tài chính. Sự sử dụng ủy thác khiếm tật đặc biệt nên là một phần của kế hoạch gia sản được nghiên cứu cẩn thận cho gia đình, và đặc biệt là cho người bị khiếm tật trầm trọng. Những chi tiết liên lạc để được sự cố vấn chuyên môn và một số những nguồn thông tin khác được trình bày trong tập tài liệu *Hoạch Định cho Tương Lai - Người Khiếm Tật*.

Những nét đại cương của tập tài liệu này

Phần 1, **Thông tin cần yếu về ủy thác và di chúc**, xem xét một số từ ngữ được dùng khi nói về ủy thác và di chúc, và những từ ngữ này có ý nghĩa gì. Phần này cũng ngắn gọn bàn về cách hoạt động của ủy thác, từ quan điểm của người được ủy thác và của người khiếm tật, và một số những đòi hỏi về luật pháp và kế toán, trách nhiệm báo cáo và những vấn đề thuế má liên quan đến ủy thác.

Phần 2, **Ủy thác khiếm tật đặc biệt và an sinh xã hội**, đề cập đến cách thức tránh nghiệm lợi tức và tránh nghiệm tài sản (áp dụng trong trường hợp được hưởng tiền an sinh xã hội hoặc tiền cựu chiến binh) được áp dụng cho ủy thác, và trình bày chi tiết những đặc nhượng từ đề xướng của Chính Phủ Úc về **ủy thác khiếm tật đặc biệt**.

Phần 3, **Mẫu chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt**, là mẫu của một chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt gồm những điều khoản thiết yếu để ủy thác tuân hành những đòi hỏi của luật lệ về ủy thác khiếm tật đặc biệt. Mẫu này cũng có những phụ chú giải thích cho biết những điều khoản này hoạt động như thế nào và liên hệ như thế nào đến các vấn đề được đề cập tới trong các phần khác của tập tài liệu này.

Vài nét về cách thức tài liệu này được biên soạn

Ai cần đọc tập tài liệu này?

Bởi vì những vấn đề được thảo luận trong tập tài liệu này thường có liên quan nhiều nhất tới cha mẹ của một người bị khiếm tật trầm trọng, chữ ‘quý vị’ được dùng trong tập tài liệu chính yếu là để chỉ những người cha/mẹ này. Tuy nhiên, cũng y các nguyên tắc này được áp dụng cho những thân nhân khác hoặc bè bạn đang có ý định đứng ra lo liệu cho người bị khuyết tật trầm trọng.

Câu hỏi và trả lời

Những câu hỏi được nêu ra trong tập sách này là những câu hỏi cha mẹ và những thân nhân khác thường hỏi nhất khi nói về hoạch định tài sản và khi một trong số những người liên hệ là người khiếm tật.

‘Khiếm tật’ và ‘khiếm tật trầm trọng’

Bởi vì những đặc nhượng về trợ cấp lợi tức có liên quan đến việc lo liệu cho người bị khiếm tật trầm trọng như được định nghĩa trong bối cảnh này (xem trang 13), từ vựng này thường được dùng trong tập tài liệu.

Tuy nhiên, ngay cả trong trường hợp khiếm tật không **trầm trọng** như định nghĩa trong đạo luật, rất nhiều vấn đề y hệt như vậy vẫn cần phải được xem xét bởi cha mẹ hoặc những ai khác đang nghĩ tới việc thành lập một ủy thác hoặc soạn thảo một chúc thư như là những phương cách hoạch định gia sản.

Một số người khiếm tật có đủ khả năng quản lý các vấn đề tài chính, chăm sóc và chỗ cư trú của mình mà không cần người khác giúp đỡ, vì thế chúng ta có thể không cần phải đi vào các vấn đề được thảo luận trong tập tài liệu này.

Trợ cấp lợi tức, tiền được hưởng từ an sinh xã hội và cựu chiến binh

Khi thảo luận những khoản đặc nhượng có hiệu lực vào ngày 20 tháng 9, 2006, tập tài liệu này đôi khi đề cập tới 'trợ cấp lợi tức'. Những nguyên tắc này được áp dụng như nhau cho những trợ cấp do Bộ Cựu Chiến Binh (BCCB) và Centrelink quản trị. Tuy nhiên, để đơn giản hóa những giải thích, tập sách này trong đa số trường hợp, chỉ nói về trợ cấp lợi tức, dùng lối diễn tả này để bao gồm cả tiền an sinh xã hội do Centrelink quản trị lẫn tiền cựu chiến binh do BCCB quản trị.

'Tài sản', 'tiền bạc' và 'của cải'

Trong tập tài liệu này, tài sản của người hoặc của ủy thác sẽ được gọi là 'của cải' hoặc 'tài sản' của họ. 'Tài sản' được dùng trong cách này không chỉ có nghĩa là đất đai hoặc bất động sản. Nó bao gồm cả tiền bạc, cổ phiếu hoặc bất cứ loại của cải nào khác.

Ủy thác và di chúc: sắp xếp mọi việc khi quý vị còn sống hoặc sau khi qua đời

Tập tài liệu này tập trung vào ủy thác bởi vì những đặc nhượng về trợ cấp lợi tức hoạt động qua cơ chế ủy thác.

Quý vị có thể thành lập một ủy thác khi quý vị còn sống, hoặc quý vị có thể thành lập một ủy thác qua di chúc có hiệu lực sau khi quý vị qua đời. Những qui tắc luật pháp được áp dụng, và những điều mà quý vị cần xem xét, đều như nhau cho dù ủy thác được thành lập khi quý vị còn sống hoặc qua di chúc của quý vị.

Điều này được giải thích chi tiết hơn trong tập tài liệu *Hoạch Định cho Tương Lai - Người Khuyết Tật*.

Phần 1

Thông tin cần yếu về ủy thác và di chúc

Ủy thác là một liên hệ pháp lý giữa **người được ủy thác**, tức là người trông coi hoặc quản trị ủy thác, và người thừa hưởng, tức là **người được hưởng lợi** từ ủy thác. Bản chất của ủy thác là một nghĩa vụ pháp lý về phần của người được ủy thác trong việc trông coi tài sản của ủy thác, đầu tư và sử dụng tài sản này một cách khôn ngoan và thận trọng để mang lại phúc lợi cho người thừa hưởng. Người thừa hưởng có quyền được hưởng những lợi ích có từ ủy thác theo đúng yêu cầu của các điều khoản của ủy thác và một số quyền được biết những thông tin về ủy thác và về cách thức người được ủy thác điều hành ủy thác.

Điều khoản của loại ủy thác được thảo luận ở đây thường được trình bày trong một văn kiện chẳng hạn như một **chứng thư ủy thác** hoặc một **chức thư**.

Một **chứng thư ủy thác** có thể đơn giản hoặc phức tạp, tùy theo nhu cầu. Đây là một văn kiện pháp lý cho biết:

- ▶ ai sẽ là người được ủy thác;
- ▶ ai hoặc những ai sẽ là người thừa hưởng;
- ▶ khi nào và bằng cách nào người được ủy thác sẽ cung cấp trợ cấp cho người thừa hưởng;
- ▶ những điều mà người được ủy thác phải chiếu cố; và
- ▶ những quyền hạn và trách nhiệm khác của người được ủy thác.

Người thành lập một ủy thác bằng chứng thư thường được gọi là **người thiết lập**. Vì các lý do thuế má, người thiết lập thường là một đấng sự không có họ hàng hoặc một thành viên xa trong gia đình và người này sẽ không là người thừa hưởng và không có một liên hệ nào khác với ủy thác.

Trong các ủy thác dành cho người bị khiếm tật trầm trọng, người này có thể được gọi là **người thừa hưởng chính** hoặc **người thừa hưởng chủ yếu hoặc đặc biệt**. Những người thừa hưởng khác, tức là những người được quyền chia những gì còn lại sau khi người bị khuyết tật trầm trọng đã chết hoặc không còn cần đến sự trợ giúp của ủy thác, thường được gọi là người kế quyền còn lại.

Chứng thư ủy thác cũng có thể nêu tên một **người bổ nhiệm**. Đây là một người khác với người được ủy thác và có thể bổ nhiệm những người được ủy thác mới hoặc người thừa hưởng mới, hoặc thay đổi các điều khoản của ủy thác và như vậy có một sự kiểm soát đáng kể đối với ủy thác. Người bổ nhiệm thường là cha mẹ hoặc là một người bà con thân của người bị khiếm tật trầm trọng, và đã có đóng góp tài sản cho ủy thác.

Tài sản đóng góp vào ủy thác thường được gọi là **vốn** và ủy thác sinh ra **lợi tức** từ vốn đó: tiền cho thuê bất động sản, tiền lời của tiền bỏ trong ngân hàng, tiền chia lời cổ phiếu, và vân vân.

Ủy thác chuyên quyết cho người được ủy thác quyền quyết định trả trợ cấp cho ai trong số một nhóm người, và nếu trả thì trả bao nhiêu.

Ủy thác chúc thư có nghĩa là bất cứ ủy thác nào được thiết lập bằng chúc thư. Tuy nhiên, người ta thường dùng từ này để riêng biệt chỉ một loại ủy thác đặc biệt được thiết lập theo chúc thư và có thể có những lợi điểm về kế hoạch thuế má.

Người để lại chúc thư được gọi là **người lập chúc thư (testator)** (từ này được dùng cho cả đàn ông và đàn bà mặc dù người phụ nữ lập chúc thư đôi khi cũng được gọi là **testatrix**). Chúc thư đề cử một **người thi hành (executor)** (đôi khi được gọi là **executrix** nếu đó là một phụ nữ), hoặc một số người thi hành, để thi hành chúc thư sau khi người lập chúc thư đã chết. Nếu chúc thư thành lập một ủy thác, chúc thư cũng sẽ chỉ định người được ủy thác, người này có thể đồng thời là người thi hành hoặc cũng có thể là một người khác.

Tài sản do người lập chúc thư sở hữu vào lúc người này chết là **di sản** của người lập chúc thư. Những người chia nhau di sản này theo chúc thư được gọi là **người thừa hưởng**.

Người được ủy thác phải làm gì?

Mối quan hệ thiết yếu trong một ủy thác là trách nhiệm hành động theo những điều khoản của ủy thác của người được ủy thác, để phục vụ cho quyền lợi của người thừa hưởng.

Nếu ủy thác thuộc loại chuyên quyết, người được ủy thác có quyền quyết định xem có cần làm gì không, và nếu cần, thì làm gì, và người được ủy thác nói chung không thể bị cưỡng bách phải hành động theo một cách thức đặc biệt nào. Quý vị có thể kiểm soát được điều này ở một mức độ nào đó qua các điều khoản trong chứng thư ủy thác hoặc chúc thư (xem trang 15). Cũng xem tập tài liệu *Hoạch Định cho Tương Lai - Người Khiếm Tật*.

Tóm lại, **trách nhiệm của người được ủy thác** là:

- ▶ thực thi ủy thác theo các điều khoản của nó;
- ▶ cứu xét việc có nên dùng tiền của ủy thác hoặc nếu không thì dùng tài sản của ủy thác để mang lại phúc lợi cho người thừa hưởng ở mức độ thường xuyên hợp lý;
- ▶ đầu tư tài sản của ủy thác một cách thận trọng và theo đúng với những hướng dẫn của ủy thác;
- ▶ tránh những chi tiêu không cần thiết hoặc phí phạm tài sản của ủy thác;
- ▶ tìm đến sự cố vấn chuyên nghiệp (về luật pháp, tài chính, kế toán, y khoa hoặc các sự cố vấn khác) nếu cần (chi phí do ủy thác đài thọ);
- ▶ giữ những trương mục tích sản và tiêu sản và trương mục thu nhập và chi tiêu và sẵn sàng giải thích được cho người thừa hưởng nếu được yêu cầu; và
- ▶ nếu ủy thác có liên hệ đến tiền trợ cấp lợi tức của người thừa hưởng, cung cấp tin tức cho Centrelink hoặc BCCB theo yêu cầu.

Người được ủy thác có những quyền hạn gì?

Người được ủy thác có quyền:

- ▶ được ủy thác trả những chi tiêu hợp lý có liên hệ tới ủy thác;
- ▶ yêu cầu Tòa Thượng Thẩm cố vấn và hướng dẫn nếu có những nghi ngờ nghiêm trọng về những việc họ có quyền làm: chẳng hạn như khi có sự không rõ ràng về cách diễn tả của chứng thư ủy thác, hoặc khi có những lựa chọn khó khăn có thể đưa đến sự vi phạm trách vụ, hoặc trong trường hợp ủy thác xem chừng như đòi hỏi một cái gì bất thường hoặc kỳ lạ;

- ▶ được ủy thác trả tiền cho công việc họ làm nếu chứng thư ủy thác hoặc chúc thư qui định việc chi trả cho người được ủy thác (nhưng trong trường hợp ủy thác khiếm tật đặc biệt mà người được ủy thác lại là một thân nhân gần gũi trong gia đình thì không; xem trang 14). Qui định việc trả tiền cho người được ủy thác có thể là một việc làm hợp lý bởi vì người này có rất nhiều trách nhiệm và có thể phải bỏ ra nhiều thì giờ và nỗ lực để đi đến những quyết định hầu phục vụ tốt nhất cho quyền lợi của người bị khiếm tật trầm trọng; và
- ▶ chỉ định thêm hoặc thay thế người được ủy thác để đảm nhận vai trò người được ủy thác nếu người được ủy thác nguyên thủy không thể tiếp tục trách vụ.

Nhiều quyền hạn và trách vụ của người được ủy thác là do các luật lệ tiểu bang qui định.

Người thừa hưởng có những quyền hạn gì?

Người thừa hưởng thiết yếu có quyền đòi hỏi ủy thác được quản trị theo đúng với các điều khoản của ủy thác và có quyền kêu gọi người được ủy thác giải thích những thiếu sót, sai lầm.

Người thừa hưởng có thể bày tỏ ý nguyện của mình và yêu cầu người được ủy thác giúp đỡ nhưng không thể bắt buộc người được ủy thác hành động theo một cách thức đặc biệt nào trừ khi chứng thư ủy thác hoặc chúc thư cho phép làm việc này.

Người thừa hưởng có quyền đòi hỏi người được ủy thác báo cáo kế toán, nhưng nói chung không có quyền đòi hỏi người được ủy thác đưa ra những lý do cho một việc đã được quyết định như thế này hoặc như thế khác. Nếu người thừa hưởng tin rằng ủy thác đã không được thực thi một cách đúng đắn, người thừa hưởng có thể xin tòa trợ giúp (mặc dù việc làm này luôn luôn tốn nhiều tiền và nên tránh khi nào có thể được). Người thừa hưởng khiếm tật có thể cần sự giúp đỡ để làm điều này.

Người thừa hưởng có thể trông chờ được hưởng phúc lợi từ những của cải của ủy thác, nhưng người được ủy thác cũng có thể phải cân bằng những cứu xét dài hạn với những cứu xét ngắn hạn, đặc biệt là khi ủy thác có thể kéo dài nhiều năm. Tiêu tất cả tiền bạc của ủy thác vào một việc gì đó trong lúc này có thể là một việc làm không khôn ngoan, nếu sau đó việc làm này khiến cho người thừa hưởng không còn nguồn tiền của gì nữa, mặc dù hiện tại việc làm này có vẻ như là một việc làm tốt.

Thí dụ

David bị một khiếm tật về thân thể và khiếm tật này sẽ trầm trọng hơn khi David lớn tuổi. David có một ủy thác mà Michael, em trai của David, là người được ủy thác duy nhất. Ủy thác làm chủ căn nhà David ở, và David muốn hiện đại hoá một phần của căn nhà này.

Michael đồng ý rằng làm hiện đại căn nhà là một việc làm tốt vì làm như vậy sẽ khiến cho căn nhà trông hấp dẫn hơn và tăng được nhiều sự thoải mái. Tuy nhiên, Michael ngại rằng nếu bây giờ dùng tiền để sửa chữa lại căn nhà, sau này sẽ không còn đủ tiền khi họ cần phải sửa đổi rất nhiều thứ ở căn nhà để David có thể tiếp tục sống ở đó.

Michael quyết định, với tư cách là người được ủy thác, sẽ không sửa chữa căn nhà, và quyết định này nằm trong quyền hạn của anh trong vai trò của người được ủy thác như được qui định trong chứng thư ủy thác, và nhất quán với nguyên tắc hành động vì những quyền lợi tối hảo của người thừa hưởng.

Ủy thác được đánh thuế như thế nào?

Bởi vì ủy thác được xử lý như là một cơ cấu pháp lý riêng biệt cho các mục đích thuế, ủy thác có những trách nhiệm về thuế riêng của nó. Người được ủy thác có bốn phận nộp giấy khai thuế và trả thuế theo qui định. Người được ủy thác có quyền trả thuế từ các của cải của ủy thác. Đôi khi chính ủy thác sẽ trả tiền thuế lợi tức. Đôi khi người thừa hưởng có nhận lợi tức sẽ trả tiền thuế. **Những vấn đề này phức tạp, và sẽ không được đề cập đến ở đây. Nếu quý vị cần sự cố vấn về thuế, hãy tìm những dịch vụ cố vấn chuyên nghiệp.**

Ủy thác không được hưởng giới hạn miễn thuế dành cho cá nhân, và mức thuế cao hơn (mức thuế cá nhân cao nhất) có thể được áp dụng cho lợi tức mà ủy thác giữ lại (có nghĩa là lợi tức không được phân chia hoặc sử dụng cho người thừa hưởng). Tuy nhiên, ủy thác được thiết lập bởi một chúc thư thuộc loại **ủy thác chúc thư chân thực loại tập truyền** có thể được tính theo các mức thuế cá nhân bình thường.

Tập tài liệu này không bàn về những ưu và khuyết điểm của những cấu trúc khác cho mục đích thuế má. Đây là vấn đề cần sự cố vấn chuyên môn về luật pháp và tài chính.

Nếu ủy thác khiếm tật đặc biệt được thiết lập trong khi quý vị còn sống, quý vị có thể xử lý các vấn đề thuế má bằng cách, khi còn sống, quý vị chỉ giữ một phần nhỏ của cải trong ủy thác với ý định là những của cải đáng kể sẽ được chuyển vào ủy thác qua chúc thư sau khi quý vị qua đời. Việc làm này có thể liên hệ tới các chi phí khác mà quý vị cần phải xem xét kỹ lưỡng trước khi thiết lập ủy thác.

Có những chi phí khác trong việc duy trì ủy thác không?

Nếu người được ủy thác sử dụng một kế toán viên để chuẩn bị các trương mục và khai thuế thì sẽ có những chi phí cho việc làm này. Nếu người được ủy thác là một công ty, cũng sẽ có những chi phí về pháp lý và kế toán liên quan đến việc thiết lập và duy trì công ty.

Những loại chi phí này, và những lệ phí về luật pháp và những lệ phí khác trong việc thiết lập ủy thác là điều quý vị cần chú ý xét với những người cố vấn chuyên môn trước khi quyết định về việc có nên thiết lập ủy thác vào lúc này, hoặc qua chúc thư, hoặc có nên thiết lập ủy thác hay không; và những của cải nào ký thác vào ủy thác và khi nào thì nên làm như vậy.

Những thông tin chi tiết khác về ủy thác được bàn trong tập tài liệu *Hoạch Định cho Tương Lai - Người Khiếm Tật*.

Phần 2

Ủy thác khiếm tật đặc biệt và an sinh xã hội: Những qui tắc tổng quát và những đặc nhượng cho ủy thác khiếm tật đặc biệt

Tổng quát

Hệ thống an sinh xã hội Úc được đặt trên nền tảng nhu cầu và được thiết kế như là một sự bảo vệ cho những người không thể tự cấp dưỡng. Để bảo đảm hệ thống cung cấp giúp đỡ cho những nơi cần nhất, chính phủ đưa ra một trải nghiệm khả năng tài chánh gồm hai phần: trải nghiệm lợi tức và trải nghiệm tài sản.

Số tiền trợ cấp trả cho người lãnh được tính trên cả trải nghiệm lợi tức lẫn tài sản. Trải nghiệm có kết quả đưa đến một trợ cấp lợi tức ở mức thấp hơn là trải nghiệm được áp dụng.

Trong trải nghiệm khả năng tài chánh, có những qui tắc đặc biệt để xử lý các khoản tặng dùm cho đệ tam nhân, cho các ủy thác tư và các công ty.

Tùy theo hoàn cảnh của quý vị mà những qui tắc này có thể phức tạp hay không. Quý vị cần tìm đến sự cố vấn về luật pháp và tài chánh để biết những qui tắc này có thể ảnh hưởng như thế nào đến quý vị hoặc bất cứ ủy thác nào mà quý vị hiện đang có hoặc dự định thiết lập.

Để biết thêm thông tin, kể cả những chi tiết về mức tiền được trả, xin hãy liên lạc với Trung Tâm Phục Vụ Khách Hàng Centrelink hoặc văn phòng Bộ Cựu Chiến Binh gần nhất. Những thông tin này cũng được phổ biến trên trang mạng www.centrelink.gov.au và www.dva.gov.au

Những đặc nhượng dành cho ủy thác khiếm tật đặc biệt

Đạo luật mới liên quan đến ủy thác khiếm tật đặc biệt có mục đích làm giảm ảnh hưởng của những qui tắc áp dụng cho ủy thác và khuyến khích các gia đình muốn tự lo thu xếp cho thân nhân bị khiếm tật trầm trọng. Điểm chính chung của đạo luật ủy thác khiếm tật đặc biệt là tạo ra những ngoại lệ cho các qui tắc trải nghiệm khả năng tài chánh thông thường được áp dụng cho các ủy thác dành cho người bị khiếm tật trầm trọng.

Đây là những đặc nhượng có tiềm năng đáng kể trong trường hợp các thân nhân và người khiếm tật trầm trọng đang nhận (hoặc trong một tương lai gần, có thể cần trông cậy vào) tiền an sinh xã hội hoặc tiền cựu chiến binh, hoặc có khả năng hội đủ điều kiện để được trợ cấp lợi tức nếu họ chuyển các quỹ vào một ủy thác khiếm tật đặc biệt.

Tuy nhiên, để được hưởng những đặc nhượng này, ủy thác **phải** nghiêm ngặt tuân theo các qui tắc của ủy thác khiếm tật đặc biệt, và những trang còn lại của phần này giải thích cách thức hoạt động của các qui tắc này. Điều quan trọng nhất là ủy thác phải được thiết lập **chỉ nhằm cho mục đích** cung cấp **chăm sóc và chỗ ở** cho một người bị khiếm tật trầm trọng. Trước khi thiết lập ủy thác khiếm tật đặc biệt, bước khởi đầu là cần phải kiểm chứng với Centrelink hoặc BCCB để xem người thừa hưởng của ủy thác được xác định là có 'khiếm tật trầm trọng' theo đúng yêu cầu của các qui tắc ủy thác khiếm tật đặc biệt (xem trang 13).

Những đặc nhượng dành cho người bị khiếm tật trầm trọng

Trắc nghiệm lợi tức

- ▶ **Khi áp dụng trắc nghiệm lợi tức cho người thừa hưởng của ủy thác**, lợi tức từ những của cải của một ủy thác khiếm tật đặc biệt **sẽ không bị tính**.
- ▶ Tiền từ ủy thác được dùng để trả cho chỗ ở hoặc việc chăm sóc cho người bị khiếm tật trầm trọng sẽ không bị tính như là lợi tức của người đó khi xin trợ cấp lợi tức.

Trắc nghiệm tài sản

- ▶ Nếu người bị khiếm tật trầm trọng là người thừa hưởng của một ủy thác khiếm tật đặc biệt, tài sản bị trắc nghiệm của ủy thác đó cho tới \$500,000 (được điều chỉnh hàng năm) sẽ không được kể đến trong việc áp dụng trắc nghiệm tài sản. Điều này có nghĩa là tiền trợ cấp lợi tức của người bị khiếm tật trầm trọng sẽ không bị ảnh hưởng gì cả. Để biết ý nghĩa của từ 'tài sản bị thẩm định', hãy xem các qui tắc trắc nghiệm tài sản tổng quát tại www.centrelink.gov.au và www.dva.gov.au hoặc liên lạc với Trung Tâm Phục Vụ Khách Hàng Centrelink hoặc văn phòng BCCB gần nhất.
- ▶ Căn nhà chính của người bị khiếm tật trầm trọng cũng không được kể tới, điều này có nghĩa là ủy thác khiếm tật đặc biệt có thể có những tài sản bị thẩm định lên tới **\$500,000 cộng với căn nhà mà người bị khiếm tật trầm trọng ở** trước khi những tài sản phụ trội được tính trong tài sản bị thẩm định của người thừa hưởng chính.

Thí dụ

Carol, người thừa hưởng bị khiếm tật trầm trọng của ủy thác khiếm tật đặc biệt có tài sản trị giá \$700,000 cộng với một căn nhà vào ngày 1 tháng 1 năm 2007. Tài sản mà trắc nghiệm tài sản sẽ tính là khoản dư ra so với khoản đặc nhượng của trắc nghiệm tài sản (\$500,000 vào ngày 10 tháng 9, 2006): đó là \$200,000 sau khi căn nhà và khoản đặc nhượng trắc nghiệm tài sản \$500,000 đã không bị xét tới. Carol sẽ được thẩm định là một người chủ nhà độc thân cho trắc nghiệm khả năng tài chính. Tùy theo những tài sản và lợi tức bị thẩm định khác của Carol, tiền trợ cấp lợi tức của Carol có thể bị giảm bớt.

- ▶ Đặc nhượng trắc nghiệm tài sản dành cho ủy thác khiếm tật đặc biệt, khởi đầu được định là \$500,000 vào ngày 20 tháng 9 năm 2006 và được điều chỉnh hàng năm, áp dụng trong mọi thời điểm, vì thế nếu của cải được tiêu dùng và ủy thác lại được rót thêm tiền của vào, đặc nhượng vẫn được áp dụng cho tới mức giới hạn này.
- ▶ Bởi vì đặc nhượng trắc nghiệm tài sản được điều chỉnh theo giá cả sinh hoạt, số lượng của cải ủy thác có thể lưu trữ mà không ảnh hưởng tới tiền trợ cấp lợi tức của người bị khiếm tật trầm trọng sẽ thay đổi hàng năm.

Thí dụ

Một ủy thác khiếm tật có \$500,000 vào ngày 20 tháng 9, 2006. Vào ngày 1 tháng 7, 2007, khoản đặc nhượng trắc nghiệm tài sản được điều chỉnh thành \$510,000. Ủy thác đã thu một lợi tức \$20,000 và đã chi hết \$15,000, vì thế của cải còn lưu trữ trong ủy thác vào ngày 1 tháng 7 năm 2007 trị giá \$505,000. Bởi vì tài sản bị thẩm định ít hơn mức giới hạn đã được điều chỉnh \$510,000, nên không một của cải nào của ủy thác bị thẩm định trong trắc nghiệm tài sản.

Những đặc nhượng dành cho thân nhân gần trong gia đình của người bị khiếm tật trầm trọng

Những đặc nhượng về tặng dũ

- ▶ Ai cũng có thể tặng dũ cho ủy thác khiếm tật đặc biệt. Tuy nhiên, người hưởng lợi chính tức là người bị khiếm tật trầm trọng và người phối ngẫu của người này chỉ có thể tặng dũ nếu tặng vật được tài trợ bởi:
 - những của cải mà người hưởng lợi chính nhận được qua một chúc thư; hoặc
 - quỹ hưu bổng do một người chết để lại cho người thừa hưởng nguyên thủy, và quỹ được chuyển sang ủy thác trong vòng ba năm sau khi người thừa hưởng chính nhận được.
- ▶ Bất cứ khoản tặng vật nào được tặng cho ủy thác, cho dù đó là của một thân nhân gần gũi trong gia đình hoặc của bất cứ người nào khác, phải được tặng vô điều kiện và không mong đợi sẽ được trả tiền lại hoặc được hưởng bất cứ lợi lộc nào.
- ▶ Đặc nhượng về tặng dũ chỉ áp dụng cho thân nhân gần trong gia đình và người này:
 - nhận tiền trợ cấp an sinh xã hội và đã tới tuổi về hưu; hoặc
 - nhận tiền trợ cấp quân đội và đã tới tuổi về hưu của cựu chiến binh; hoặc
 - nhận trợ cấp lợi tức bổ túc của cựu chiến binh và đã đến tuổi hội đủ điều kiện để nhận tiền này.
- ▶ ‘Thân nhân gần trong gia đình’ của người bị khuyết tật trầm trọng là:
 - cha mẹ (kể cả cha mẹ nuôi và cha mẹ ghẻ);
 - người giám hộ hợp pháp của người bị khuyết tật trầm trọng dưới 18 tuổi, và những người đã từng là người giám hộ hợp pháp khi người bị khiếm tật trầm trọng nhỏ hơn 18 tuổi;
 - ông bà; và
 - anh chị em (kể cả anh chị em nuôi, anh chị em ghẻ và anh chị em cùng cha khác mẹ hoặc cùng mẹ khác cha).
- ▶ Đặc nhượng về tặng dũ được áp dụng cho các tặng vật lên tới \$500,000 (**không** được điều chỉnh theo giá cả sinh hoạt). Để sử dụng đặc nhượng, quý vị phải là một thân nhân gần trong gia đình hiện đang nhận trợ cấp và thông báo cho Centrelink hoặc BCCB biết về ý định sử dụng đặc nhượng này. Một khi đã sử dụng hết khoản đặc nhượng, các khoản đóng góp thêm của các thân nhân gần trong gia đình sẽ được thẩm định theo các qui tắc tặng dũ bình thường.
- ▶ Tặng vật từ những người không phải là thân nhân gần gũi trong gia đình, hoặc những tặng vật của những thân nhân gần gũi trong gia đình đã vượt quá khoản đặc nhượng về tặng dũ sẽ bị thẩm định theo các qui tắc tặng dũ bình thường.

Thí dụ

David có một ủy thác khiếm tật đặc biệt. Cha mẹ của anh là Paul, 65 tuổi, và Lucy, 63 tuổi, đều lãnh trợ cấp pension. Khi ủy thác được thiết lập năm 2006, cha mẹ anh đóng góp \$300,00 vào ủy thác. Đến năm 2012, hầu hết tiền đã được dùng vào việc chăm sóc và cung cấp chỗ ở cho David, và cha mẹ anh đóng góp thêm \$300,000 vào ủy thác. Đặc nhượng về tặng dũ sẽ được áp dụng cho khoản đóng góp đầu tiên và cho \$200,000 của đợt đóng góp thứ nhì. Do đó, các qui tắc về tặng dũ bình thường sẽ được áp dụng cho khoản thặng dư \$100,000.

- ▶ Một thân nhân gần trong gia đình chưa tới tuổi hội đủ điều kiện (và người phối ngẫu cũng chưa tới tuổi hội đủ điều kiện) có thể đóng góp cho một ủy thác khiếm tật đặc biệt và sau này sẽ sử dụng đặc nhượng, khi một trong hai người đã tới tuổi hội đủ điều kiện, với điều kiện là khoản đặc nhượng chưa được sử dụng hết. Điều này có nghĩa là quý vị có thể bỏ của cải vào ủy thác cho tới 5 năm trước khi xin tiền pension hoặc trợ cấp cựu chiến binh thích hợp, và những của cải đó vẫn không được tính tới trong trắc nghiệm về khả năng tài chính khi quý vị nhận trợ cấp lợi tức. Trong trường hợp quý vị đang nhận trợ cấp lợi tức trước khi đến tuổi hội đủ điều kiện, tặng vật sẽ được thẩm định theo các qui tắc về tặng dữ bình thường cho tới khi quý vị đến tuổi hội đủ điều kiện.

Thí dụ

Greg bị khiếm tật nặng và cha của anh là John, 58 tuổi, đã thiết lập một ủy thác khiếm tật đặc biệt cho anh. Vào ngày 1 tháng 10 năm 2006, John tặng \$500,000 cho ủy thác. John không thể xin Centrelink khoản đặc nhượng về tặng dữ vì ông chưa tới tuổi được hưởng trợ cấp pension.

Vào ngày 1 tháng 6 năm 2011, John tặng thêm \$500,000 nữa vào ủy thác. Ủy thác chưa nhận được khoản tặng dữ nào khác kể từ lần đóng góp đầu tiên của John vào năm 2006.

Tới năm 2013, John được 65 tuổi và xin trợ cấp pension. Khoản tặng dữ của John vào năm 2006 không được kể đến bởi vì đã quá 5 năm kể từ khi ông tặng tới khi ông xin trợ cấp pension. Khoản tiền tặng trong năm 2011 nằm trong vòng 5 năm so với thời điểm ông xin pension, và bởi vì ông là một thân nhân gần trong gia đình nên khoản tặng dữ của ông hội đủ điều kiện để được hưởng đặc nhượng về tặng dữ. Vì thế, khoản tiền tặng của ông trong năm 2011 không được tính trong các trắc nghiệm khả năng tài chính của an sinh xã hội.

Thí dụ

Một khác biệt của thí dụ kể trên. Năm 2012, Marie, bà của Greg bỏ \$200,000 vào trong ủy thác của Greg. Marie hiện đang lãnh tiền pension. Bởi vì Marie là một thân nhân gần trong gia đình, khoản tiền tặng của bà hội đủ điều kiện để được hưởng đặc nhượng về tặng dữ. Marie được hưởng đặc nhượng về tặng dữ.

Tới năm 2013, John được 65 tuổi và xin trợ cấp pension. Khi ông xin trợ cấp pension, khoản đặc nhượng về tặng dữ còn lại là \$300,000. Một phần trong khoản tặng dữ \$500,000 của John vào năm 2011 sẽ được đặc nhượng về tặng dữ. Phần \$200,000 còn lại của khoản tặng dữ năm 2011 của ông sẽ bị thẩm định theo qui tắc tặng dữ bình thường.

Thí dụ

Một khác biệt thêm của thí dụ kể trên: nếu khoản đóng góp vào năm 2012 là của Paul, một người bạn thân của gia đình (chứ không phải là của bà của Greg), khoản tiền tặng của anh không hội đủ điều kiện để được đặc nhượng về tặng dữ bởi vì Paul không phải là một thân nhân gần trong gia đình. John sẽ hưởng được toàn bộ đặc nhượng về tặng dữ.

- ▶ Đặc nhượng về tặng dữ được áp dụng cho mỗi ủy thác khiếm tật đặc biệt. Trong trường hợp một gia đình có hai người con hội đủ điều kiện, các thân nhân gần trong gia đình ở tuổi hội đủ điều kiện có thể dùng đặc nhượng về tặng dữ cho tới \$500,000 cho mỗi ủy thác khiếm tật đặc biệt.

Các qui tắc của ủy thác khiếm tật đặc biệt chi tiết hơn

Luật lệ về ủy thác khiếm tật đặc biệt là để thực thi mục tiêu của chính phủ nhằm khuyến khích các gia đình muốn tự mình lo liệu cho các thân nhân bị khiếm tật trầm trọng. Một số những qui tắc có vẻ như có tính cách hạn chế. Tuy nhiên những qui tắc này nhằm ngăn cản không cho phép sử dụng ủy thác cho các mục đích khác ngoài mục đích yểm trợ người bị khiếm tật trầm trọng, và không tán thành việc sử dụng các đặc nhượng với mục đích chính là để hưởng trợ cấp lợi tức, thay vì dùng để cung cấp thêm những nguồn tài nguyên cho người bị khiếm tật trầm trọng.

Phần câu hỏi và trả lời dưới đây đề cập đến một số vấn đề mà quý vị cần phải xem xét trước khi quyết định về việc một ủy thác có thích hợp cho quý vị và hoàn cảnh gia đình mình không. Để biết thêm thông tin về các vấn đề cần phải cứu xét, xin hãy tham khảo tập tài liệu Hướng Dẫn về Luật An Sinh Xã Hội (The Guide to Social Security Law) (http://www.facsia.gov.au/guides_acts/ssg/ssg-rn.html), hoặc liên lạc với Trung Tâm Phục Vụ Khách Hàng Centrelink gần nhất.

Ai là người bị 'khiếm tật trầm trọng'?

Người bị khiếm tật trầm trọng là người trên 16 tuổi:

- ▶ bị một suy yếu do đó có thể được hưởng Disability Support Pension (Tiền Cấp Dưỡng Khiếm Tật) (Đạo Luật An Sinh Xã Hội) hoặc trợ cấp thương tật cựu chiến binh hoặc phụ cấp lợi tức thương tật cựu chiến binh (*Đạo Luật Cấp Dưỡng Cựu Chiến Binh*);
- ▶ vì khiếm tật của họ mà hiện tại không thể làm việc được, và cũng không có triển vọng đi làm để hưởng được đồng lương thích ứng tối thiểu;
- ▶ và hoặc là:
 - sống trong một cơ sở từ thiện, nhà trợ, hoặc nhà dành cho một nhóm người ở chung có cung cấp chăm sóc cho người khiếm tật và được tài trợ (toàn phần hoặc một phần) theo một thỏa thuận giữa Liên Bang, Tiểu Bang và Lãnh Thổ; hoặc
 - bị một khiếm tật khiến cho, nếu người đó có một người chăm sóc duy nhất, người chăm sóc này được hưởng Trợ cấp Người Chăm sóc (Carer Payment) hoặc phụ cấp chăm sóc (Carer Allowance).

Người dưới 16 tuổi có thể là **người bị khuyết tật trầm trọng** nếu người này là 'một trẻ em bị khuyết tật nặng thật nặng' theo Đạo Luật An Sinh Xã Hội.

Bước sơ khởi là, trước khi thành lập ủy thác khiếm tật đặc biệt, kiểm chứng với Centrelink hoặc BCCB xem đối tượng mà ủy thác sẽ được thành lập có phải là người bị 'khuyết tật trầm trọng' theo đòi hỏi của các qui tắc về ủy thác khiếm tật đặc biệt không.

Để biết thêm chi tiết về ý nghĩa của các trắc nghiệm này:

- ▶ đối với các trợ cấp của Centrelink, xin liên lạc 13 10 21 để lấy hẹn hoặc liên lạc với Trung Tâm Phục Vụ Khách Hàng Centrelink gần nhất;
- ▶ đối với các trợ cấp của BCCB, xin hãy liên lạc Nhóm Công Ty & Ủy Thác (Trusts & Companies Team) điện thoại số 1800 550 462, qua email ở Trusts&Companies@dva.gov.au, hoặc qua bưu điện PO Box 21, Woden ACT 2606.

Người bị khiếm tật trầm trọng có thể có nhiều hơn một ủy thác khiếm tật đặc biệt không?

Không. Mỗi người bị khiếm tật đặc biệt chỉ có thể có một ủy thác khiếm tật đặc biệt mà thôi. Vì thế nếu đã có sẵn một ủy thác khiếm tật đặc biệt, bất cứ ủy thác nào sau đó cũng sẽ không hội đủ điều kiện để được hưởng các đặc nhượng của ủy thác khiếm tật đặc biệt.

Những 'nhu cầu hợp lý về chăm sóc và chỗ ở' là gì?

Mục đích duy nhất của ủy thác khuyết tật đặc biệt phải là đáp ứng các nhu cầu hợp lý về chăm sóc và chỗ ở cho người bị khiếm tật trầm trọng.

Phạm vi của các nhu cầu chăm sóc và chỗ ở hợp lý được đề cập trong cuốn *Hướng Dẫn về Luật An Sinh Xã Hội*. Nguyên tắc hướng dẫn cho thấy ủy thác khiếm tật đặc biệt chỉ có thể chi trả cho:

- ▶ chi phí chỗ ở của người bị khiếm tật trầm trọng; và

- ▶ những chi phí chăm sóc phụ trội cho khiếm tật; và
- ▶ những chi tiêu bất dự trù như lệ phí cho những người được ủy thác chuyên nghiệp, và những chi tiêu về kế toán và đầu tư.

Ngoài chỗ ở ra:

- ▶ ủy thác chỉ có thể được dùng cho những điều cần thiết do khiếm tật đòi hỏi; và
- ▶ ủy thác khiếm tật đặc biệt không thể được dùng để chi trả cho các thứ mà một người không bị khiếm tật thường mua hoặc những chi phí hàng ngày. Dùng tiền trợ cấp lợi tức của người khiếm tật hoặc các tài sản khác hoặc lợi tức khác để trả cho các khoản này.

Điều hợp lý trong mỗi trường hợp sẽ tùy thuộc vào mức độ khiếm tật và những nhu cầu của người liên hệ. Điều hợp lý cho một người khiếm tật trầm trọng không nhất thiết phải hợp lý cho một người khác.

Điều quan trọng nhất cần phải xem xét là người thừa hưởng, vì lý do khiếm tật, cần những gì về chỗ ở cũng như về chăm sóc.

Để có thêm thông tin về các chi phí hợp lý cho chỗ ở và chăm sóc, hãy tham khảo tập Hướng Dẫn về Luật An Sinh Xã Hội. Những hướng dẫn này sẽ được bổ sung từ từ theo thời gian.

Người được ủy thác cần phải biết những quy tắc này và phải cập nhật tin tức để biết những điều mà một ủy thác khiếm tật đặc biệt được phép và không được phép làm.

Ủy thác có thể trả tiền cho các thân nhân cung cấp dịch vụ không?

Không. **Không được** sử dụng ủy thác để trả tiền cho những thân nhân gần trong gia đình cung cấp chỗ ở và chăm sóc:

- ▶ ủy thác không được dùng tiền để trả cho thân nhân gần trong gia đình hoặc người con của người thừa hưởng trong việc cung cấp chăm sóc cho người thừa hưởng;
- ▶ ủy thác không được dùng tiền để trả cho thân nhân gần trong gia đình hoặc người con của người thừa hưởng cho việc cung cấp dịch vụ bảo trì chỗ ở của người thừa hưởng;
- ▶ ủy thác không được dùng tiền để mua hoặc thuê tài sản từ một thân nhân gần trong gia đình hoặc từ người con của người thừa hưởng, kể cả căn flat thuộc loại 'granny flats'.

(Để biết định nghĩa 'thân nhân gần gũi trong gia đình' xem trang 11)

Làm sao tôi có thể lo liệu cho những thứ ngoài sự chăm sóc và chỗ ở?

Nếu quý vị muốn lo liệu cho một người bị khiếm tật trầm trọng để có những nguồn tài nguyên cung cấp những thứ ngoài phạm vi 'chỗ ở và chăm sóc', chẳng hạn như đi nghỉ mát, một cái tivi, một máy hát CD, quần áo hoặc bàn ghế giường tủ loại bình thường (không nhất thiết phải là thứ của người khiếm tật), quý vị cần phải lo liệu riêng cho những khoản này. Quý vị không thể dùng ủy thác khiếm tật đặc biệt để chi trả cho những chi phí này.

Quý vị có thể thiết lập những ủy thác khác nhau như một ủy thác khiếm tật đặc biệt để đáp ứng các phí tổn về chỗ ở và chăm sóc và một loại ủy thác tổng quát hơn để đáp ứng các chi phí khác.

Hoặc quý vị có thể thiết lập một ủy thác tổng quát mà không cần có ủy thác khiếm tật đặc biệt. Quý vị sẽ cần phải xem xét tầm quan trọng của những cân nhắc khác nhau và làm thế nào để cân bằng hoặc ấn định ưu tiên cho những cân nhắc này. Những cân nhắc bao gồm:

- ▶ quyền hưởng trợ cấp lợi tức;

- ▶ sự cần thiết cung cấp một loạt nhiều phúc lợi rộng rãi hơn là 'chăm sóc và chỗ ở hợp lý' bởi người được ủy thác;
- ▶ mức độ mà quý vị đã thu xếp cho chỗ ở và chăm sóc trong tương lai;
- ▶ phải cần bao nhiêu tiền để chi trả cho những thu xếp trong tương lai này;
- ▶ số lượng tài sản mà quý vị phải xử lý; và
- ▶ chi phí và sự phức tạp của những thu xếp mà người được ủy thác sẽ phải đối phó.

Có phải ủy thác nào cũng hội đủ điều kiện để trở thành ủy thác khiếm tật đặc biệt không?

Không. Luật lệ đòi hỏi ủy thác phải đáp ứng được những đòi hỏi rõ rệt. Vì thế điều quan trọng là các điều khoản của ủy thác phải đáp ứng được những đòi hỏi này và không mâu thuẫn với những đòi hỏi đó một cách quá đáng: không phải ủy thác nào cũng hội đủ điều kiện.

Tuy nhiên, điều này không có nghĩa là ủy thác không thể có những điều khoản của riêng nó nếu những điều khoản này vẫn nhất quán với những đòi hỏi đã được nêu rõ. 'Mẫu chứng thư ủy thác' (xem Phần 3) chỉ là một mẫu mà thôi, không phải là một dạng đơn bắt buộc. Quý vị và những người cố vấn của quý vị không bắt buộc phải tuân theo tất cả mọi điều khoản. Quý vị có thể thay đổi cho thích hợp với trường hợp riêng của mình nếu ủy thác vẫn nhất quán với những đòi hỏi luật định. Mẫu chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt ở Phần 3 đã được trình bày để cho thấy những điều khoản nào có tính cách bắt buộc (không tô xám) và những điều khoản được tùy ý (có tô xám).

Một số điều khoản của mẫu chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt có tính cách bắt buộc để ủy thác hội đủ điều kiện là một ủy thác khiếm tật đặc biệt, vì thế quý vị không thể 'làm loăng đĩ' những điều khoản này mà chỉ có thể thay đổi chúng để làm cho các điều khoản của ủy thác trở thành rõ rệt hơn mà thôi.

Thí dụ, quý vị có thể không muốn các của cải của ủy thác được dùng cho chỗ ở và chăm sóc nói chung, quý vị có thể muốn xác định rõ rệt về việc của cải của ủy thác được dùng như thế nào. Vì thế quý vị có thể nói trong chứng thư ủy thác rằng ủy thác chỉ có thể được dùng để trả chi phí chỗ ở dưới hình thức một chỗ ở trong một căn nhà dành cho một nhóm người ở chung. Một ủy thác như vậy vẫn có thể là một ủy thác khiếm tật đặc biệt vì mục đích của ủy thác vẫn là để lo cho những nhu cầu hợp lý về chăm sóc và chỗ ở.

Có những điều khoản khác của ủy thác không bị mình định phải tuân theo các qui tắc của ủy thác khiếm tật đặc biệt. Thí dụ, điều 2.2 của mẫu chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt nói về những ai là người mà người được ủy thác phải tham khảo: người được ủy thác phải **'ít nhất mỗi năm tái xét những nhu cầu của Người Thừa Hưởng Chính và tham khảo với người trực tiếp chăm sóc cho Người Thừa Hưởng Chính và với Người Thừa Hưởng Chính (nếu có thể được)'**. Điều khoản này cũng có thể đề cập tới việc tham khảo với các thành viên khác trong gia đình và những người khác có liên hệ đến cuộc sống của người bị khuyết tật trầm trọng nói chung (thí dụ như bất cứ người cung cấp dịch vụ quan trọng nào) hoặc đặc thù (chẳng hạn như một người bạn được nêu tên hoặc một người cố vấn về y khoa), hoặc cũng có thể hoàn toàn bỏ trống (nhưng bỏ trống như vậy sẽ khó bảo đảm được việc người được ủy thác phải xem xét những điều đem lại lợi ích tối hảo cho người bị khuyết tật trầm trọng).

Ai có thể là người được ủy thác của một ủy thác khiếm tật đặc biệt?

Bất cứ ai cũng có thể là người được ủy thác của một ủy thác khiếm tật đặc biệt nếu họ đáp ứng được những đòi hỏi luật định (được nêu ra trong điều 5.1 của mẫu chứng thư ủy thác, xem trang 29). Những người này bao gồm cha mẹ, những thân nhân gần trong gia đình, kế toán viên, luật sư, tập đoàn người được ủy thác và người được ủy thác nhà nước. Những đòi hỏi luật định này được trình bày trong cuốn Hướng Dẫn về Luật An Sinh Xã Hội. Ngoài ra, còn có những luật của tiểu bang qui định những trách nhiệm của người được ủy thác.

Có những giới hạn nào về những tặng dư cho ủy thác khiếm tật đặc biệt không?

Có. Hai loại tài sản không thể đóng góp cho ủy thác:

- ▶ tiền bồi thường của người thừa hưởng (thí dụ như tiền bồi thường từ một tai nạn xe cộ);
- ▶ tài sản do chính người thừa hưởng (hoặc người phối ngẫu) đóng góp, trừ khi tài sản đó nhận được qua chúc thư hoặc từ tiền tử vong từ ủy thác hưu trí trong vòng ba năm trước khi nó được chuyển sang ủy thác.

Những qui tắc này nhằm mục đích duy trì cách thức xử lý hiện tại về các khoản tiền bồi thường và ngăn người bị khiếm tật trầm trọng không được bỏ tài sản của chính họ vào trong ủy thác khiếm tật đặc biệt để hội đủ điều kiện xin trợ cấp lợi tức, mà phải dùng tiền này để cấp dưỡng cho chính mình.

Điều gì xảy ra nếu các qui tắc không được tuân thủ?

Nếu xảy ra trường hợp bất tuân các qui tắc, ủy thác có thể sẽ không còn là một ủy thác khiếm tật đặc biệt và người thừa hưởng chính có thể bị mất các khoản đặc nhượng dành cho trợ cấp lợi tức. Quý vị cũng cần lưu ý tình trạng này có thể gây ảnh hưởng đến tiền trợ cấp lợi tức của người tặng dư.

Tuy nhiên, Centrelink / BCCB có quyền tự do không màn đến một số vi phạm. Điều này sẽ tùy thuộc vào mức độ nghiêm trọng, sự cố ý và thời gian vi phạm kéo dài bao lâu, những điều khoản nào đã bị vi phạm và việc áp dụng cũng như việc bỏ qua vi phạm này có thể ảnh hưởng như thế nào đến quyền lợi của người khiếm tật trầm trọng.

Điều gì xảy ra nếu một ủy thác khiếm tật đặc biệt thôi không còn là một ủy thác như vậy nữa?

Ủy thác sẽ ngưng không còn là ủy thác khiếm tật đặc biệt khi người thừa hưởng bị khiếm tật trầm trọng qua đời. Ủy thác cũng có thể ngưng không còn là ủy thác khiếm tật đặc biệt vì đã vi phạm các qui tắc.

Những điều khoản của ủy thác cần phải minh định điều gì sẽ xảy ra cho các tài sản còn lại trong ủy thác. Thí dụ: xem điều 4 trong mẫu chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt (trang 28).

Nếu chứng thư ủy thác cho phép, những người đã đóng góp tiền bạc cho ủy thác có thể nêu rõ họ muốn điều gì xảy ra cho bất cứ tài sản thặng dư nào còn lại từ những đóng góp của họ. Thí dụ: tài sản này có thể được trả lại cho họ (nếu họ vẫn còn sống) hoặc cho những người chấp hành để người chấp hành này xử lý theo chúc thư. Hoặc họ có thể đề cử con cái hoặc những người khác trong gia đình hoặc một cơ quan từ thiện là người thừa hưởng phần của họ.

Tài sản có thể được trả lại cho người đã đóng góp. Trong trường hợp này các tài sản được trả lại sẽ được tính trong các trắc nghiệm về khả năng tài chánh và điều này có thể ảnh hưởng đến tiền trợ cấp lợi tức của họ.

Nếu ủy thác chấm dứt hoặc ngưng không còn là một ủy thác khiếm tật đặc biệt trong vòng 5 năm kể từ khi tài sản được chuyển vào ủy thác, tài sản đó có thể bị phải chịu theo các qui tắc tặng dư và có thể ảnh hưởng tới tiền trợ cấp lợi tức của người đã trao tặng tài sản cho ủy thác.

Vâng, tôi đã nghiên cứu tất cả những qui tắc này. Tôi có nên thiết lập một ủy thác khiếm tật đặc biệt hay không?

Câu trả lời cho thắc mắc đó hoàn toàn tùy thuộc vào hoàn cảnh của chính quý vị và những sự cố vấn chuyên môn mà quý vị đã nhận được. Tuy nhiên, ở mức độ tổng quát, quý vị cần xem xét những vấn đề sau đây:

- ▶ nếu người khiếm tật không bị khiếm tật 'trầm trọng' (xem trang 13) thì không thể thiết lập một 'ủy thác khiếm tật đặc biệt' được;
- ▶ nếu cả quý vị lẫn người khiếm tật trầm trọng đều không cần (hoặc không có triển vọng cần) tới trợ cấp lợi tức, việc thiết lập ủy thác khiếm tật đặc biệt có thể sẽ không mang lại lợi ích gì;
- ▶ nếu quý vị hoặc người bị khiếm tật trầm trọng quả thật cần, hoặc có thể cần, trợ cấp lợi tức, nhưng mức độ tài sản mà quý vị đóng góp cho chăm sóc và chỗ ở sẽ không có ảnh hưởng gì tới tiền được hưởng, thì việc thiết lập một ủy thác khiếm tật đặc biệt có thể không mang lại lợi ích gì. Đây có thể là do quý vị không có đủ tiền để cung cấp cho chăm sóc và chỗ ở hoặc là do các thu xếp của quý vị không đòi hỏi phải bỏ thêm nhiều tiền nữa;
- ▶ nếu sự cần thiết phải có tiền để lo cho việc chăm sóc và chỗ ở chỉ là điều khả hữu chứ không phải một sự việc có nhiều triển vọng xảy ra thì việc thiết lập một ủy thác khiếm tật đặc biệt có thể là một việc làm không thích hợp vì quý vị sẽ bị kẹt một số tiền lớn trong ủy thác mà quý vị không thể dùng vào việc gì khác và sẽ có những hậu quả về thuế má (chẳng hạn như lợi tức tích lũy chứ không phải được tiêu dùng đi) và các chi phí kế toán phải tiếp tục trả;
- ▶ nếu quý vị muốn tiền bạc được sử dụng rộng rãi hơn cho người bị khiếm tật trầm trọng chứ không phải chỉ dùng cho việc chăm sóc và chỗ ở, một ủy thác khiếm tật đặc biệt sẽ không thích hợp hoặc chỉ có thể là một phần của những sắp xếp mà quý vị cần thiết lập.

Tuy nhiên, nếu:

- ▶ **trợ cấp lợi tức quả thật quan trọng đối với quý vị hoặc đối với người bị khiếm tật trầm trọng;**
- ▶ **mức khiếm tật là trầm trọng và được Centrelink hoặc BCCB xác nhận hội đủ điều kiện;**
- ▶ **quý vị có sẵn nguồn tiền và tiền này sẽ khiến cho những thu xếp về chăm sóc và chỗ ở cho người bị khiếm tật trầm trọng được khả quan hơn, vào lúc này hay sau khi quý vị qua đời;**
- ▶ **những nguồn tiền này đủ lớn để ảnh hưởng tới tiền trợ cấp lợi tức của người bị khiếm tật trầm trọng hoặc tiền trợ cấp của chính quý vị (chiếu theo các qui tắc về tặng dữ);**

như vậy thì một ủy thác khiếm tật đặc biệt có thể hữu ích một cách đáng kể trong việc hoạch định tương lai cho một thân nhân bị khiếm tật trầm trọng.

Trong trường hợp đó, hãy tìm đến sự cố vấn chuyên môn, và cứu xét việc đưa một ủy thác như vậy vào trong viễn ảnh của quý vị và hoạch định cho tương lai.

Phần 3

Mẫu chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt

Chứng thư trong những trang kế tiếp có những điều khoản thiết yếu để ủy thác tuân thủ các đòi hỏi của luật lệ về ủy thác khiếm tật đặc biệt.

Chứng thư này có thể đứng riêng rẽ như là một chứng thư ủy thác hoặc được đính kèm theo một chúc thư mà chúc thư đề cập tới chứng thư này như là những điều khoản của ủy thác do các điều khoản tổng quát của chúc thư thiết lập, hoặc với một số sửa đổi (được nói tới một cách tổng quát trong những trang sau đây), chứng thư này có thể được bao gồm trong chúc thư của quý vị.

Quý vị không cần phải tuân theo mọi điều khoản chính xác như trong chứng thư ủy thác này. Quý vị có thể muốn thay đổi các điều khoản nào đó. Làm như vậy sẽ không gây trở ngại gì cho việc áp dụng các qui tắc của ủy thác khiếm tật đặc biệt nếu những điểm thiết yếu được giữ lại (xem các trang 13-16). Mẫu chứng thư ủy thác khiếm tật đặc biệt trong phần sau của tập sách này được trình bày để cho thấy điều khoản nào có tính bắt buộc (không tô xám) và điều khoản nào được tùy ý lựa chọn (tô xám).

Vì thế điều rất quan trọng là quý vị cần được sự cố vấn chuyên nghiệp về pháp luật và tài chính của những người cố vấn đã từng quen thuộc với những qui tắc của ủy thác khiếm tật đặc biệt khi chuẩn bị một ủy thác như vậy cũng như khi xem xét việc sửa đổi mẫu chứng thư ủy thác.

Mặc dù chúng tôi đã hết sức cố gắng soạn thảo chứng thư bằng 'tiếng Anh thông thường', chứng thư ủy thác vẫn có thể có vẻ phức tạp nếu quý vị không quen với ủy thác và các văn kiện luật pháp. Muốn hiểu chứng thư, điều quan trọng là phải đọc cẩn thận và chậm rãi, từng điều khoản một, và khi cần, hãy kiểm tra các định nghĩa (điều 9.3 ở trang 35-36). Nếu chứng thư ủy thác vẫn không rõ ràng gì hơn, có thể quý vị cần phải bàn bạc với luật sư hoặc cố vấn tài chính.

Model trust deed for special disability trusts

Table of contents

| | | |
|-----|--|----|
| 1 | Establishment of Trust..... | 23 |
| 1.1 | The Principal Beneficiary | 23 |
| 1.2 | Declaration of Trust..... | 23 |
| 1.3 | Name of Trust | 23 |
| 1.4 | Application of Operative Provisions | 23 |
| 1.5 | Duration of Trust | 23 |
| 1.6 | The Appointor..... | 23 |
| 1.7 | Exclusion of Settlers * | 24 |
| 2 | Administration of the Trust | 24 |
| 2.1 | Sole Purpose of Trust..... | 24 |
| 2.2 | Priority of Principal Beneficiary | 25 |
| 2.3 | Right of Occupation..... | 25 |
| 2.4 | Power to Accumulate Income..... | 25 |
| 3 | Trust Property Requirements..... | 26 |
| 3.1 | Contributions..... | 26 |
| 3.2 | Non-acceptable Contributions | 26 |
| 3.3 | Restrictions on Use of Trust Funds | 27 |
| 3.4 | Prohibition on Borrowing..... | 27 |
| 3.5 | Further Prohibitions with regard to Related Parties..... | 27 |
| 3.6 | Prohibition on Lending to Principal Beneficiary | 28 |
| 3.7 | Donor Register | 28 |
| 4 | End of Trust..... | 28 |
| 4.1 | Balance of Trust at the End Date | 28 |
| 4.2 | Distribution of Trust Property at the End Date..... | 29 |
| 5 | The Trustee | 29 |
| 5.1 | Qualifications of the Trustee | 29 |
| 5.2 | Resignation of Trustee | 30 |
| 5.3 | Trustee's remuneration | 30 |
| 5.4 | Delegation of Powers..... | 30 |
| 5.5 | Extent of Trustee Responsibility | 31 |
| 5.6 | Liability and Indemnity..... | 31 |

* Omit if trust established under a Will

| | | |
|-----|--|----|
| 6 | Management of Trust Funds | 31 |
| 6.1 | Powers of Trustee | 31 |
| 6.2 | Standard of Care | 31 |
| 6.3 | Investment Strategy | 32 |
| 7 | Appointment and Removal of Trustee | 32 |
| 8 | Reporting & Audit Requirements | 33 |
| 8.1 | Keep accounts..... | 33 |
| 8.2 | Financial Statements & Reporting..... | 33 |
| 8.3 | Audit Requirements..... | 33 |
| 9 | Miscellaneous | 34 |
| 9.1 | Waiver of Contravention | 34 |
| 9.2 | Amending the Trust | 34 |
| 9.3 | Definitions | 35 |
| 9.4 | Interpretation..... | 36 |
| 9.5 | Applicable Law | 37 |
| | Execution..... | 38 |
| | Schedule A | 39 |
| | Schedule B | 40 |

THIS DEED OF TRUST is made on [date] *

PARTIES: *

1. [Settlor Name and address to be advised] ('the settlor').
2. [Name and address to be advised] ('the Trustee').

INTRODUCTION: *

[Commentary: This section and clauses 1 and 2 set the scene for the formal creation of the trust and its basic provisions. If you set up the trust by a Will, these things will be covered in the Will. Definitions of some of the expressions used in the trust are set out in clause 9.3 (page 35).]

- A. The settlor has decided to create a Trust Fund for the purpose of making provision for the care and accommodation of the Principal Beneficiary of the trust, as described in these terms of trust.

[Commentary: For a trust to exist, it must hold property. The Settlor contributes an initial amount (typically \$10 –see sub-clause D) so that a trust can be established. The Settlor is someone independent of the other parties such as the trustees and/or appointer.]

- B. The intention of the settlor is to establish a Trust Fund that qualifies as a special disability trust, within the meaning of the Social Security Act 1991 or the Veterans' Entitlement Act 1986, whichever is applicable to any Donor and/or the Principal Beneficiary.

- C. The settlor has decided to appoint the Trustee as Trustee of this trust, and the Trustee has consented to become the first Trustee upon the trusts and with and subject to the powers and provisions contained in these terms of trust.

[Commentary: A trustee is a person or corporation who operates the trust. The terms of the trust deed will determine how the trustee will administer the funds held in the trust. The trustee has a duty to act honestly and in the best interests of the beneficiary. The trustee must comply with the terms of the trust deed and relevant state or territory legislation that applies to trustees.]

- D. The settlor has paid or will pay the sum of \$10.00 to commence the trust ('the settled sum').

- E. The parties anticipate that further Contributions will be paid to the Trustee in respect of the trust for the benefit of the Principal Beneficiary.

* Omit if trust established under a Will

PROVISIONS

1 Establishment of Trust

1.1 The Principal Beneficiary

The Principal Beneficiary of the trust is [name and address to be advised] ('the Principal Beneficiary').

[Commentary: The principal beneficiary is the severely disabled person as defined on page 13.]

1.2 Declaration of Trust

The Trustee HEREBY DECLARES that in respect of the trust the Trustee will hold the Trust Fund and the income arising therefrom upon trust during the lifetime of the Principal Beneficiary solely for the benefit of the Principal Beneficiary and with and subject to the powers and obligations contained in the remainder of these terms of trust.

1.3 Name of Trust

The trust shall be known as [Name of Trust] Trust.

1.4 Application of Operative Provisions

Unless the context requires otherwise, the operative provisions set out in the remainder of these terms of trust will apply in respect of the trust established pursuant to these terms of trust.

1.5 Duration of Trust

The trust will end on the earlier of:

- (a) the date of death of the Principal Beneficiary;
- (b) if assets are fully expended on the Principal Beneficiary, the date of such full expenditure; or
- (c) any earlier date as required by law ('the end date').

[Commentary: For example: State law sets out the number of years that a trust may exist.]

1.6 The Appointor

[Commentary: An Appointor can be any person or corporation who is not the Principal Beneficiary or Settlor. An appointor is not responsible for the day-to-day operation of the trust. See the explanation of the role of the appointor on pages 5, 32–33.]

- (a) The initial Appointor[s] of the trust [is/are] [Name and address to be advised] ('the Appointor');
- (b) An Appointor shall have the power to nominate any person or persons or entity to act together with or in his, her or its place and may place such conditions or restrictions on such nomination (and may make such nomination revocable or irrevocable) by any notice in writing to the trustee, or by Will, save that where there is more than one Appointor, an Appointor must obtain from all of the other Appointors the prior written consent to all of the terms of any nomination pursuant to this subclause;

- (c) A successive Appointor, if the nomination is otherwise silent, shall also have the power to nominate a successor or alternate Appointor as if they were the initial Appointor;
- (d) The Appointor shall exercise their power in accordance with clause 7 and any power of the Appointor may be exercised by the Trustee in the absence of the Appointor at any time.

1.7 Exclusion of Settlers *

[Commentary: The intention of this provision is to prevent the person who formally sets up the trust from still being seen as the owner of the trust assets and income for tax purposes. To ensure this, the settlor has nothing further to do with the trust. The settlor will often be a more distant family member, who will not have an ongoing role in the operation of the trust.]

Notwithstanding anything express or implied in these terms of trust:

- (a) The trust will be possessed and enjoyed to the entire exclusion of the settlor and of any benefit to the settlor by contract or otherwise, and any resulting trust in favour of the settlor is expressly negated;
- (b) No part of the trust will be paid, lent to, or applied for either the direct or indirect benefit of the settlor in any manner or in any circumstances;
- (c) No power in these terms of trust, or appointment made pursuant to these terms of trust or conferred by law upon the Trustee will be capable of being exercised in such manner that the settlor will or may become entitled, either directly or indirectly, to any benefit in any manner or in any circumstances whatsoever.

2 Administration of the Trust

[Commentary: This clause expresses some of the major points required of special disability trusts: the restriction to care and accommodation, payments not to be made to immediate family for care and repairs and maintenance, and the paramount importance of the person with the disability as the focus of the trust.]

2.1 Sole Purpose of Trust

- (a) The Trustee must hold the Trust Fund and the income derived in each accounting period on trust and pay or apply all or any part of the income and all or any part of the Trust Fund for the sole purpose, as defined in the remainder of this clause;
- (b) No part of the income or the Trust Fund may be used for any payment of Immediate Family Members or a Child of the Principal Beneficiary including:
 - (i) the provision of care services; or
 - (ii) repair and maintenance of accommodation for the Principal Beneficiary;
- (c) The operation of sub-clause (a) does not preclude the Trustee from applying any part of the income or the Trust Fund for an ancillary purpose.

* Omit if trust established under a Will

- (d) For the purpose of this deed the 'sole purpose' means the reasonable care and accommodation of the Principal Beneficiary as determined by the Trustee from time to time but:
- (i) shall not include such daily living costs or expenses of the Principal Beneficiary that do not relate to reasonable care and accommodation needs;
 - (ii) shall not include expenditure which is primarily for the direct or indirect benefit of any other person; and
- [Commentary: This sub-paragraph does not include situations where the residence of the principal beneficiary provides an incidental benefit to their partner.]
- (iii) must be in accordance with any requirement or determination made by the Secretary from time to time;
- (e) For the purpose of these terms of trust, 'ancillary purpose' means a purpose that is necessary or desirable to achieve the sole purpose of the trust.

2.2 Priority of Principal Beneficiary

[Commentary: This clause is intended to ensure that the trustee considers what is in the best interest of the person with a severe disability.]

In carrying out their responsibilities under this clause, the Trustee is required:

- (a) to have regard to the nature and severity of the Principal Beneficiary's condition as well as the current and future care needs of the Principal Beneficiary;
- (b) to ensure the interests of the Principal Beneficiary are to take precedence over any interest or expectancy as to net income or capital of any Donor or Specified Beneficiary; and
- (c) to review the needs of the Principal Beneficiary at least annually and wherever possible, consult with the Principal Beneficiary's immediate caregiver and the Principal Beneficiary.

[Commentary: A more frequent consultation period may be preferable.]

2.3 Right of Occupation

With respect to all real property contributed to the Trust Fund by a Donor or acquired by the Trustee, in which the Principal Beneficiary lives ('the Residence'):

- (a) the Principal Beneficiary shall have a personal right of occupation in respect of the Residence for as long as they wish for their lifetime; and
- (b) the Residence may be sold and the proceeds used to acquire a substituted Residence to which the provisions of this sub-clause may apply, provided that in exercising their power pursuant to this paragraph, the Trustee shall act to achieve the sole and ancillary purposes of the trust, and have regard to the priority of the Principal Beneficiary as set out in the preceding sub-clauses.

2.4 Power to Accumulate Income

The Trustee may, in any Accounting Period, accumulate and retain as much of the income of the Trust Fund, if any, as is required to achieve the sole or ancillary purposes of the trust during that Accounting Period, as an addition to the Trust Fund.

[Commentary: This clause allows the trustee to decide to save some of the income each year rather than having to distribute it all. This gives the trustee flexibility in administering the trust assets and income. There may be tax issues relating to accumulation of income so the trustee should get professional advice before making a decision.

Paying income from a special disability trust for the care and accommodation needs of the principal beneficiary with a severe disability will not affect that person's income support entitlements.]

3 Trust Property Requirements

3.1 Contributions

The Trustee may accept Contributions from anyone who is eligible to be a Donor.

[Commentary: These provisions regulate the sources of the funds of the trust, consistent with Social Security and DVA rules. In particular, they prevent the person with a severe disability from providing funds to their 'own' trust except in limited circumstances.]

3.2 Non-acceptable Contributions

The Trustee shall not accept any of the following:

- (a) Contributions made by the Settlor other than the settled sum *;
- (b) conditional Contributions by any Donor;

[Commentary: This means that a donor cannot control how their gift is used. For example, if a person gives a property to the trust they cannot demand that the trust not sell the property. Once a gift has been made to the trust, it is the trustee who will decide how to use the trust assets for the care and accommodation needs of the beneficiary. This does not, however, stop the donor nominating to whom their proportion of the trust assets should be distributed when the trust comes to an end. See clause 4.2.]

- (c) any asset transferred to the trust by the Principal Beneficiary or the Principal Beneficiary's Partner unless:
 - (i) the asset is all or part of a bequest, or a superannuation death benefit; and
 - (ii) the bequest or superannuation death benefit was received not more than three years before the transfer;
- (d) any Compensation received by or on behalf of the Principal Beneficiary; or
- (e) any Contribution that would cause the Trustee to be in breach of the specific requirements set out in these terms of trust.

[Commentary: Clauses 3.3, 3.4 and 3.5 are intended to prevent the trust channelling assets back to the family, or undertaking other transactions with closely related parties, which might take the focus of the trust away from providing care or accommodation for the person with a severe disability and which would infringe the special disability trust rules.]

* Omit if trust established under a Will

3.3 Restrictions on Use of Trust Funds

- (a) The Trust Fund or any of the income of the Trust Fund cannot be used to purchase or lease property from an Immediate Family Member or a Child of the Principal Beneficiary, even if that property is to be used for the Principal Beneficiary's accommodation;

[Commentary: For example, the trust could not buy the property from an immediate family member. However, the immediate family member could give the property to the trust.]

- (b) For the purpose of this sub-clause, 'property' includes:

- (i) a right to accommodation for life in a residence; and
- (ii) a life interest in a residence.

3.4 Prohibition on Borrowing

The trustee must not borrow money, whether from a related or non-related party.

3.5 Further Prohibitions with regard to Related Parties

[Commentary: The objective of the trust fund is to pay for the principal beneficiary's care and accommodation costs. Lending funds to the related parties is not consistent with this objective.]

- (a) The Trustee must not;

- (i) lend from or give any other financial assistance using the Trust Fund or the income of the Trust Fund to; or
- (ii) intentionally acquire, except by way of a Contribution, property (other than a listed security acquired at market value) from; or
- (iii) employ, engage or pay any agent, contractor or professional person for any services in relation to the trust fund or the Principal Beneficiary who is; or
- (iv) enter into an uncommercial transaction with any person who is;

a related party;

- (b) For the purposes of this clause, 'related party' means:

- (i) the Settlor*;
- (ii) the Trustee, other than a Professional Trustee for the purposes of paragraph 5.1(a)(iii);
- (iii) a Donor;
- (iv) the Principal Beneficiary;
- (v) the Appointor;
- (vi) an Immediate Family Member;
- (vii) a parent or a sibling of anyone in any of the preceding sub-paragraphs of this paragraph;
- (viii) a descendant of anyone in any of the preceding sub-paragraphs of this paragraph;
- (ix) a Partner of anyone in any of the preceding sub-paragraphs of this paragraph; or
- (x) any entity (other than widely held entities) of which anyone in the any of the preceding sub-paragraphs of this paragraph is a director, shareholder, trustee or holds the power to appoint a director or trustee.

* Omit if trust established under a Will

3.6 Prohibition on Lending to Principal Beneficiary

[Commentary: The objective of the trust fund is to pay for the principal beneficiary's care and accommodation costs. Lending funds to the principal beneficiary or their partner is not consistent with this objective.]

The Trustee must not lend any of the Trust Fund or any of the income of the Trust Fund to the Principal Beneficiary or the Principal Beneficiary's Partner.

3.7 Donor Register

[Commentary: Keeping a record of the donors is important for establishing who receives the assets of the trust when it comes to an end. It can also be used to advise Centrelink of the contributions made to the trust.]

The Trustee must maintain a register of all Donors to the Trust Fund in accordance with Schedule A.

4 End of Trust

[Commentary: This provision regulates the winding up of the trust when it is no longer required or otherwise comes to an end. It allows the people who contribute assets to receive back their contributions, on a proportional basis, or to nominate someone else to whom the assets should be transferred. A parent of the beneficiary with a severe disability could nominate their other children or their grandchildren, for example. There may be issues under the gifting rules for someone who contributed assets if the trust comes to an end within 5 years of the contribution. In that case, you may need to obtain advice. This may also be a consideration in deciding whom to nominate to receive any assets, which become available at the end of the trust.]

4.1 Balance of Trust at the End Date

- (a) If, at the end date, after the payment of all taxes and expenses, the Trust Fund has not been fully expended on the purposes of the trust, or the income has not been fully allocated, the property of the Trust Fund and any unallocated income ('the balance of the Trust') shall be dealt with in accordance with the remainder of this clause;
- (b) If there is more than one Donor to the Trust Fund, the trustee shall identify each Donor's Contributions to the Trust Fund;
 - (i) calculate the percentage of each Donor's Contributions to the overall Contributions to the Trust Fund; and
 - (ii) apply the percentage to the balance of the Trust to determine the balance of each Donor's Contribution ('the Donor's Contribution Balance');
- (c) On the end date, the settled sum shall be deemed a Contribution made:
 - (i) If only one Donor, by the Donor; or
 - (ii) If more than one Donor, by the Donor who made the largest Contribution; or
 - (iii) If more than one made the equal largest Contribution, equally between those Donors.

4.2 Distribution of Trust Property at the End Date

- (a) The Trustee anticipates that a Donor may make a nomination at the time of contribution regarding the distribution of all or part of his, her or its Contribution Balance at the end date;
- (b) During the term of the trust:
 - (i) a Donor who is an individual may alter his or her nomination by making a subsequent valid nomination during the Donor's lifetime; and
 - (ii) a Donor that is an entity (such as the trustee of a deceased estate, the trustee of any other trust or a corporation) may alter its nomination by making a subsequent valid nomination for as long as the entity exists;

and the Trustee shall only have regard to the last valid nomination made by the Donor;

- (c) For any such nomination or subsequent nomination to be valid, the nomination must be:
 - (i) in the form set out in Schedule B;
 - (ii) submitted in writing to the Trustee; and
 - (iii) formally accepted by the Trustee in writing, and an endorsement by the Trustee on the form is sufficient for this purpose;
- (d) The Trustee may in its absolute discretion, refuse to accept a nomination or a subsequent nomination;
- (e) Where a Donor has nominated his or her estate, or where a Donor's Contribution Balance is to be dealt with under the terms of the Donor's last Will, an individual Donor is not required to notify the Trustee of any change to his or her last Will;

[Commentary: Note: alteration of a nomination once the trust is established may have state duty, capital gains tax and other tax consequences for the trust.]

- (f) At the end date, the Trustee shall distribute the Donor's Contribution Balance to the Specified Beneficiary in accordance with the Donor's last valid nomination in Schedule B;
- (g) If, with regard to all or any part of the Donor's Contribution Balance, the Donor has not made a valid nomination, or if any Specified Beneficiary cannot receive a distribution, the Trustee shall distribute that part of the Donor's Contribution Balance to the Donor, if living at the end date, or if not living, to the legal personal representative of the Principal Beneficiary.

5 The Trustee

5.1 Qualifications of the Trustee

[Commentary: The requirement for at least two trustees is aimed at protecting the principal beneficiary.]

- (a) The Trustee must:
 - (i) in relation to an individual:

- (1) be an Australian resident;
 - (2) not have been convicted of an offence against or arising out of a law of the Commonwealth, a State, Territory or a foreign country, being an offence of dishonest conduct;
 - (3) not have been convicted of an offence against or arising out of the Social Security Act, the Administration Act or the Veterans' Entitlement Act; and
 - (4) not have been disqualified at any time from managing corporations under the Corporations Act 2001;
- (ii) in relation to a corporation, be a corporation with two or more directors who comply with the requirements of sub-paragraph 5.1(a)(i); or
 - (iii) be a Professional Trustee who complies with the requirements of sub-paragraphs 5.1(a)(i) or 5.1(a)(ii);
- (b) If at any time the Trustee is not a corporation or a Professional Trustee, there must be two or more individuals acting jointly as Trustee.

5.2 Resignation of Trustee

Any Trustee may resign office by notice in writing given to the other Trustees and the Appointor (if any) and such resignation shall take effect upon such notice being given.

5.3 Trustee's remuneration

- (a) Any Trustee who is a Trustee Corporation shall be entitled to make all such usual and proper charges for both professional and other services in the administration of this Trust Fund and for the trustee's time and trouble as the trustee would have been entitled to make if not a Trustee and so employed;
- (b) Any trustee who is a Professional Trustee other than a Trustee Corporation, will be entitled to charge and be paid all professional or other charges for any business or act done by him or her, or his or her firm, in connection with the special disability fund hereof including acts which a trustee could have done personally as if he or she were not such a trustee.

[Commentary: You can make broader provisions about remuneration to trustees if you wish, subject to the limitations on payments to immediate family members and having regard to the sole purpose of the trust.]

5.4 Delegation of Powers

The Trustee may in writing delegate the exercise of all or any of the powers or discretion hereby conferred on the trustee to any other person or persons and may execute any powers of attorney or other instrument necessary to give effect to such purpose, however the Trustee (including the delegate) must at all times satisfy the requirements in sub-clause 5.1 regarding the qualifications of the Trustee.

[Commentary: The power of delegation operates in situations where the trustee is unable to act – for example, where the trustee has gone away for a time, or has been hospitalised for a short time but decisions need to be made about the operation of the trust. This clause should be used where the trustee does not want to resign, or should not be forced to resign, but is unable to exercise their duties for a definite period of time.]

5.5 Extent of Trustee Responsibility

No Trustee shall be responsible for any loss or damage occasioned by the exercise of any discretion or power hereby or by law conferred on the Trustee or by failure to exercise any such discretion or power where the Trustee has acted honestly and reasonably.

[Commentary: This clause limits the trustees' liability for mistakes or action which cause loss to the trust. The trustees will only be liable for acting knowingly and deliberately wrongly. This gives the trustees protection from many possible complaints, and confirms the trustees' freedom of action. However, if you want the trustees to be subject to stricter control, you can alter this clause to suit your requirements.]

5.6 Liability and Indemnity

[Commentary: This gives the trustees the right to be covered by the trust for any expenses or liabilities they incur from acting as trustees.]

Provided the Trustee has acted honestly and reasonably, the Trustee shall be entitled:

- (a) to be reimbursed and indemnified for all costs and expenses (including legal costs and state duty) incurred in relation to establishing, operating, administering, amending, terminating and winding up the Trust Fund; and
- (b) to be indemnified out of the assets for the time being comprising the Trust Fund against liabilities incurred by it in the execution or attempted execution or as a consequence of the failure to exercise any of the trusts authorities powers and discretions hereof or by virtue of being the Trustee of the trust;

but shall have no recourse against the Principal Beneficiary or any of the Donors or Specified Beneficiaries to meet such indemnity.

6 Management of Trust Funds

[Commentary: These provisions require the trustee to act prudently in managing the trust assets and investments.]

6.1 Powers of Trustee

- (a) The Trustee shall have such powers as are necessary to carry out their responsibilities under these terms of trust and to fulfil the sole and ancillary purposes, and may nominate any specific powers that they may require, save that the Trustees must at all times administer the fund in accordance with the relevant Act governing Trustees, the Social Security Act, the Administration Act and the Veterans' Entitlements Act, and these terms of trust;
- (b) Without limiting the generality of the above sub-clause, the Trustee shall have the specific power to open an account with a financial institution.

6.2 Standard of Care

The Trustee must, in managing the Trust Fund and the income generated from the Trust Fund (including exercising a power of investment):

- (a) if the Trustee's profession, business or employment is or includes acting as a Trustee or investing money on behalf of other persons, exercise the care, diligence and skill that a prudent person engaged in that profession, business or employment would exercise in managing the affairs of other persons; or
- (b) if the Trustee is not engaged in such a profession, business or employment, exercise the care, diligence and skill that a prudent person would exercise in managing the affairs of other persons.

6.3 Investment Strategy

The Trustee must formulate and give effect to an investment strategy, for the purpose of satisfying and fulfilling the sole purpose as defined in clause 2. Subject to these needs, the investment strategy must have regard to:

- (a) the risk involved in making, holding and realising, and the likely return from, the Trust Fund's investments having regard to its objectives and its expected cash flow requirements;
- (b) the composition of the Trust Fund's investments as a whole including the extent to which the investments are diverse or involve the Trust in being exposed to risks from inadequate diversification;
- (c) the effect of the proposed investment in relation to the tax liability of the trust;
- (d) the liquidity of the Trust Fund's investments having regard to its expected cash flow requirements; and
- (e) the ability of the Trust Fund to discharge its existing and prospective liabilities.

7 Appointment and Removal of Trustee

[Commentary: This clause shows the role of the appointor to control future changes of trustee. It also provides the means to resolve any deadlocks between the trustees, avoiding the need for court proceedings. You may adopt other means of dealing with any disputes.]

- (a) Subject to sub-clause 5.1, the Appointor may at any time by writing:
 - (i) remove from office any Trustee (other than a Trustee appointed by the Court);
 - (ii) appoint a new or additional Trustee; or
 - (iii) appoint a replacement Trustee for any Trustee who resigns as Trustee or ceases to be Trustee under any provision of these terms of trustor law;
- (b) If any Trustee forms the opinion that a deadlock exists in relation to the administration of the trust, the Trustees shall then be deemed to have resigned from their office and the Appointor, or if no Appointor, the resigning Trustees shall appoint a Professional Trustee (who is not a resigning Trustee) in accordance with this clause.

8 Reporting & Audit Requirements

8.1 Keep Accounts

The Trustee must keep or cause to be kept proper accounts in respect of all receipts and payments on account of the Trust Fund and all dealings connected with the Trust Fund.

8.2 Financial Statements & Reporting

[Commentary: The financial statements make up a financial report, which details the assets and liabilities, and income and expenditure of the trust.]

- (a) As soon as practicable after the end of each Accounting Period, the Trustee must prepare or cause to be prepared written financial statements showing the financial position of the trust at the end of that Accounting Period;
- (b) The financial statements must:
 - (i) where the Trustee is or includes a Trustee Corporation, be prepared in accordance with all regulatory and legislative requirements applying to a Trustee Corporation; or
 - (ii) otherwise, be prepared by a member of the Institute of Chartered Accountants in Australia, CPA Australia or the National Institute of Accountants, who is not an Immediate Family Member of the Principal Beneficiary;
- (c) The Trustee must, on or before 31 March each year, forward to the Secretary the financial statements in relation to the previous financial year.

8.3 Audit Requirements

[Commentary: An audit is a formal examination of the trust's accounts and financial position by an independent party. It may also check on compliance with applicable laws, regulations and Centrelink and DVA requirements.]

- (a) An audit of the trust may be requested for the previous financial year ended on 30 June or other period as determined by legislative instrument pursuant to the Social Security Act or the Veterans' Entitlements Act by:
 - (i) the Principal Beneficiary;
 - (ii) an Immediate Family Member;
 - (iii) a legal guardian or financial administrator of the Principal Beneficiary (under Commonwealth, State or Territory law);
 - (iv) a person acting as guardian for the Principal Beneficiary on a long-term basis; or
 - (v) the Secretary;
- (b) If an audit request is received, the Trustee must within a reasonable time:
 - (i) cause an audit of the trust to be carried out unless already carried out for the relevant time period; and
 - (ii) provide a copy of the audit report to the person requesting the audit, to any guardian or administrator and to the Secretary;

- (c) The audit must be in accordance with the requirements of any legislative instrument made pursuant to 1209T(7) of the Social Security Act or 52ZZWG(7) of the Veterans' Entitlements Act;
 - (i) where the Trustee is or includes a Trustee Corporation, be carried out in accordance with all regulatory and legislative requirements applying to a Trustee Corporation; or
 - (ii) otherwise, be carried out by a member of the Institute of Chartered Accountants in Australia, CPA Australia or the National Institute of Accountants, who is not an Immediate Family Member of the Principal Beneficiary or the person who prepared the Financial Statements.

9 Miscellaneous

9.1 Waiver of Contravention

[Commentary: This sub-clause gives the trustees the power to seek approval from Centrelink or DVA for the trust to continue as a special disability trust if the rules for special disability trusts have been infringed in some way.]

The Trustee shall have the power to:

- (a) seek a waiver of contravention from the Secretary in relation to contravention of any requirement of the Social Security Act or the Veterans' Entitlements Act by the trust which would disqualify the trust from being a special disability trust under the Social Security Act or the Veterans' Entitlements Act, if not for the contravention; and
- (b) take the necessary steps to comply with any conditions imposed by the Secretary by way of a waiver notice under section 1209U of the Social Security Act or section 52AAWH of the Veterans' Entitlements Act and any related legislative instrument made pursuant to these sections.

9.2 Amending the Trust

[Commentary: Another important role for the appointor.]

- (a) Save as provided in this sub-clause the terms of these terms of trust shall not be capable of being revoked added to or varied;
- (b) If there is for the time being an Appointor, the Trustee with the consent in writing of the Appointor, may at any time and from time to time by Deed amend the provisions whether of these terms of trust or of any Deed executed pursuant to this sub-clause but so that such amendment:
 - (i) shall be made only if it would not cause the trust to become non-compliant with the requirements of Part 3.18A of the Social Security Act or Division 11B of the Veterans' Entitlements Act in relation to special disability trusts; and
 - (ii) does not infringe any law against perpetuities; and
 - (iii) shall be made only if it is not made in favour of or for the benefit of or so as to result in any benefit to the settlor; and

- (iv) does not affect the beneficial entitlement to any amount allocated for or otherwise vested in the Principal Beneficiary prior to the date of the amendment.
- (c) The operation of this sub-clause shall not prevent:
 - (i) the Trustee accepting a nomination in accordance with subsection 4.2; and
 - (ii) the Trustee exercising its powers of nomination in accordance with sub-clause 6.1.

9.3 Definitions

In these terms of trust unless the context otherwise requires the following expressions shall have the following meanings:

'accounting period' means such period as the Trustee may from time to time determine to be an accounting period and subject to any contrary determination by it means such period of twelve months ending on the 30th day of June in each year PROVIDED firstly that the period commencing on the date of these terms of trust and ending on the 30th day of June next shall be an accounting period and secondly that the period commencing on the first day of July prior to the end date and ending on the end date shall be an accounting period.

'the Administration Act' means the Social Security (Administration) Act 1999 (Cth).

'the Appointor' means the person or persons named in these terms of trust, subject to any appointment to the contrary made in accordance with sub-clause 1.6.

'Child' in relation to a Principal Beneficiary has the meaning given to it by section 1209R of the Social Security Act and section 52ZZZWE(5) of the Veterans' Entitlements Act.

'Compensation' has the meaning given to it under Part 1.2 of the Social Security Act and under Division 5A of the Veterans' Entitlements Act.

'Contributions' are money, investments and other assets, donations, gifts, endowments, trust distributions and other forms of financial assistance paid or transferred by a Donor on an unconditional basis and accepted by the Trustee as additions to the Trust.

'Donor' means any person who makes a Contribution to the Trust Fund, but who is not the Settlor.

'Immediate family member' has the meaning given by section 23 (1) of the Social Security Act and section 5Q(1) of the Veterans' Entitlements Act.

'Invest' means employ funds in a manner permitted by these terms of trust and 'investment' shall have a corresponding meaning.

'Partner' has the meaning given by section 4(1) of the Social Security Act and section 5E(1) of the Veterans' Entitlements Act, whichever is applicable.

'Professional Trustee' means:

- (a) a Trustee Corporation; or
- (b) an Australian Legal Practitioner within the meaning of the (NSW) Legal Profession Act 2004 or the equivalent within its legislative equivalent in other Australian States or Territories.

'the Principal Beneficiary' means the person named in these terms of trust as the principal beneficiary and who fulfils the requirements set out in section 1209M of the Social Security Act or 52ZZZWA of the Veterans' Entitlements Act.

'Secretary' has the meaning given by section 23 of the Social Security Act and section 5Q of the Veterans' Entitlements Act.

'the Social Security Act' means the Social Security Act 1991 (Cth).

'Specified Beneficiary' means a person or entity nominated to receive a residuary benefit in accordance with the procedures set out in clause 4 and Schedule B.

'the Trustee' means the Trustee or Trustees for the time being of this Trust (as named in these terms of trust) whether original, additional or substituted.

'the Trust Fund' means:

- (a) the settled sum;
- (b) all moneys and other property of any description whatsoever paid or transferred to and accepted by the Trustee as additions to the Trust Fund;
- (c) the accumulation of net income as provided for in sub-clause 2.4;
- (d) all accretions to the Trust Fund;
- (e) the investments and property from time to time representing the moneys property accumulations accretions and additions or any part or parts thereof respectively.

'Trustee Corporation' means:

- (a) a corporate body authorised by and regulated under the (NSW) Trustee Companies Act 1964 or its equivalent in other Australian States or Territories to carry on business as a trustee company; and
- (b) the Public Trustee created by the (NSW) Public Trustee Act 1913 or its equivalent in other Australian States or Territories.

'Uncommercial Transaction' means the provision of a financial or other benefit on terms which:

- (a) would not be reasonable in the circumstances if the benefit were provided under an agreement arrangement between independent parties dealing at an arm's length with each other in relation to the transaction; or
- (b) are more favourable to the party to the transaction (not being the Trustee) than the terms referred to in paragraph (a) of this definition;

and which a reasonable person in the position of the Trustee would not have entered into having regard to all relevant circumstances.

'Veterans' Entitlement Act' means the Veterans' Entitlements Act 1986 (Cth).

9.4 Interpretation

In these terms of trust:

- (a) The singular includes the plural and vice versa, each gender includes the other genders and references to persons include corporations and other legal persons;

- (b) References to any statute shall include any statutory amendment or re-enactment thereof or statutory provisions substituted therefore;
- (c) Headings are inserted for ease of reference and do not form part of these terms of trust and shall not affect the construction of these terms of trust;
- (d) If by reason of the inclusion of any word, description or provision in these terms of trust, all or any part of these terms of trust would be invalid, then these terms of trust is to be construed as if the word, description or provision were not included in these terms of trust.

9.5 Applicable Law

These terms of trust are governed by the laws of [State/Territory to be inserted].

SAMPLE

[Commentary: Note: these execution clauses are not required if the trust is established by Will.
A will must be executed in accordance with the formalities in the relevant law governing Wills.]

EXECUTED AS A DEED

SIGNED SEALED AND DELIVERED by]
[SETTLOR]]
in [State] in the presence of:]

.....
Witness

EXECUTED by [TRUSTEE CO] PTY LTD
(ACN [number]) in accordance with the
Corporations Act:

..... **Director**
..... Director/Secretary

SIGNED SEALED AND DELIVERED by]
[TRUSTEE]]
in [State] in the presence of:]

.....
Witness

SIGNED SEALED AND DELIVERED by]
[TRUSTEE]]
in [State] in the presence of:]

.....
Witness

Schedule A

Special Disability Trust Asset Register

Donor One

| Full Name: | | |
|--------------------------|--|----------------------|
| Address: | | |
| Contribution description | Market value of Contribution at time of transfer | Date of Contribution |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

Donor Two

| Full Name: | | |
|--------------------------|--|----------------------|
| Address: | | |
| Contribution description | Market value of Contribution at time of transfer | Date of Contribution |
| | | |
| | | |
| | | |
| | | |

Schedule B

Nomination of Specified Beneficiary Form

[If a Donor wishes to make a nomination, this form is to be completed when the Donor makes their initial contribution. This nomination will apply to subsequent contributions made by the same Donor]

Donor Name:

Address:

To the trustee:

Upon the end of the trust, I nominate the following person or persons to receive my Donor's Contribution balance: [Note: Repeat the alternatives below as required]

| Specified Beneficiary | % Contribution Balance |
|--|------------------------|
| <input type="checkbox"/> Myself, or if I am deceased, then my legal personal representative. [Note: the Will of the donor, or the intestacy laws as they apply to the donor's estate, will govern the distribution in this case.] | % |
| <input type="checkbox"/> The legal personal representative of the Principal Beneficiary. [Note: the Will of the Principal Beneficiary, or the intestacy laws as they apply to the Principal Beneficiary's estate, will govern the distribution in this case.] | |
| <input type="checkbox"/> a) My [husband/wife/partner/child/niece/nephew/friend] [full name] of [address]. | % |
| b) If on the end date, [name] is not surviving, then the children of [name] who are surviving, and if more than one as tenants in common in equal shares. | % |
| c) If on the end date, no person specified in two preceding paragraphs is surviving, then the legal personal representative of [name]. | % |
| <input type="checkbox"/> In accordance with any directions I may leave in my last Will that are specific as to the distribution of my Donor's contribution balance of this trust. [Note: If no directions are included in the Will, the default provisions as set out in subclause 4.2 will apply.] | % |

[Full name of charity, and if applicable, ACN or ARBN] of %
[address of charity].

[Note: Always include if there are any gifts to charities] **With respect to any distribution to a charitable organisation pursuant to this nomination:**

a) if the organisation cannot receive a gift, then that gift shall be made to the charitable organisation in Australia that the trustees consider most nearly fulfils the objects I intend to benefit; and

b) the receipt of the authorised officer for the time being, of the organisation benefiting under this clause shall be sufficient discharge to the trustees.

Other %

Signed:

[Donor]

[Witness]

Dated:

Dated:

Phần 4

Lời cuối

Suy nghĩ cẩn thận về những điều quý vị muốn làm cho con cái hoặc một thân nhân khác bị khiếm tật.

Vạch ra viễn ảnh và bắt đầu hoạch định để xây dựng viễn ảnh này.

Tìm sự cố vấn và cẩn thận xem xét những hệ lụy trong hoàn cảnh của quý vị.

Nghiên cứu các vấn đề thuế má và trợ cấp lợi tức trong toàn thể khung cảnh của những gì là hoạch định tài sản tốt cho con cái hoặc một thân nhân khác bị khiếm tật.

Xem xét trong hoàn cảnh của quý vị, một ủy thác khiếm tật đặc biệt có hữu ích hay không.

Đưa ra những quyết định và thực hiện những quyết định này.

Về các tác giả

Stephen Booth

Stephen Booth là người chung phần (partner) trong công ty luật Coleman & Greig. Ông có hơn 20 năm kinh nghiệm trong việc cố vấn các bậc cha mẹ có con bị khiếm tật, đặc biệt là những khiếm tật về trí tuệ, trong việc hoạch định tài sản và chúc thư, và trong các vấn đề pháp lý khác liên quan đến khiếm tật. Ông đã từng diễn thuyết cho nhiều nhóm cha mẹ và các cơ quan phục vụ người khiếm tật và đã sinh hoạt với Dịch Vụ Khiếm Tật Trí Tuệ (NSW) và các tổ chức đại diện công dân.

Stephen là tác giả của một tập sách hướng dẫn làm chúc thư cho các bậc cha mẹ của những người bị khiếm tật về trí tuệ, và đã viết nhiều chương trong một cuốn chỉ nam hướng dẫn các luật sư về lãnh vực này trong việc hành nghề luật.

Allan Swan

Trong các hoạt động chuyên môn, Allan đã dùng thì giờ để làm những việc sau đây:

- ▶ là người trưởng phòng công ty luật Moores Legal, hành nghề trong các lãnh vực tài sản;
- ▶ hoạch định và tổ chức cơ cấu;
- ▶ người trình bày cho các tổ chức chuyên nghiệp, các văn phòng chuyên nghiệp; và
- ▶ các nhóm cộng đồng; và
- ▶ tác giả và diễn giả về hoạch định tài sản, ủy thác và các đề tài liên hệ.

Sự quan tâm của ông về hoạch định tài sản khởi đầu từ kinh nghiệm gia đình (gồm các trang trại gia đình) và sự dấn thân của ông với các gia đình có con cái bị khiếm tật về trí tuệ - Janice, người chị/em đã quá cố của Allan, khi sanh ra đã bị những khiếm tật trầm trọng về cơ thể và trí tuệ và người chị/em dâu của ông, Heather, có nhiều trở ngại phải vượt qua trong cuộc sống kể cả thị lực rất kém và chứng tự kỷ tương đối trầm trọng.

Ủy Thác Khiếm Tật Đặc Biệt Sắp xếp, giải quyết các vấn đề: Hoạch Định
cho Tương Lai: Những Người Bị Khiếm Tật

FaCSIA 0466.0705